

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC: 2024 – 2025. LỚP 5A3

I. MỤC TIÊU – NỘI DUNG GIÁO DỤC NĂM HỌC

| TT | Mục tiêu                                                                                                                                              | Hoạt động chủ đề                                                                                                                                                                                            |                  |                | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG |                     |                     |                     |                     |                     |                     |                    |                     |      |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|---------------------|---------------------|---------------------|---------------------|---------------------|---------------------|--------------------|---------------------|------|
|    |                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                             | Địa điểm tổ chức | Thuộc Lĩnh vực | TMN                                | BT                  | GD                  | NN                  | ĐV                  | TV                  | PTGT                | BVMT               | QH                  | Tổng |
|    |                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                             |                  |                | 3                                  | 4                   | 4                   | 4                   | 3                   | 5                   | 5                   | 3                  | 4                   |      |
|    | Mục tiêu                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                             |                  |                | 09/09 - 27/09/ 2024                | 30/09 - 25/10/ 2024 | 28/10 - 22/11/ 2024 | 25/11 - 20/12/ 2024 | 23/12 - 10/01/ 2025 | 20/01 - 28/02/ 2025 | 03/03 - 04/04/ 2025 | 07/04 - 25/4/2 024 | 28/04 - 23/05/ 2025 |      |
| 1  | I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                             |                  |                |                                    | *                   | *                   | *                   | *                   | *                   | *                   | *                  | *                   | *    |
|    | A. Phát triển vận động                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                             | *                | *              | *                                  | *                   | *                   | *                   | *                   | *                   | *                   | *                  | *                   | *    |
|    | 1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp                                                                                            |                                                                                                                                                                                                             |                  |                |                                    | *                   | *                   | *                   | *                   | *                   | *                   | *                  | *                   | *    |
| 2  | Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác của bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. | Bài 1: Hô hấp: Gà gáy; Tay: Tay đưa ngang gập khuỷu tay, ngón tay chạm vai; Chân: Bước khuỷu chân trái sang bên, chân phải thẳng; Bụng: Đứng đan tay sau lưng, gập người về phía trước; Bật: Bật luân phiên | Sân chơi khu 1   | Thể chất       | x                                  |                     |                     |                     |                     |                     |                     |                    |                     | 1    |
|    |                                                                                                                                                       | Bài 2: Hô hấp: Thổi bóng bay, Tay: Hai tay ra trước- lên cao; Chân: Ngồi xổm, đứng lên liên tục; Bụng: Ngồi duỗi chân - tay chống sau, 2 chân thay nhau đưa lên cao; Bật: Nhảy chân sáo.                    | Sân chơi khu 1   | Thể chất       |                                    | x                   |                     |                     |                     |                     |                     |                    |                     | 1    |

|  |                                                                                                                                                                                                                           |                |          |  |  |   |   |   |   |  |  |   |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------|--|--|---|---|---|---|--|--|---|
|  | Bài 3: Hô hấp: Thở nơ; Tay: Hai tay ra trước, gập trước ngực; Bụng: Ngồi duỗi chân - quay người sang 2 bên; Chân: Ngồi khụy gối; Bật: Bật tách khếp chân.                                                                 | Sân chơi khu 1 | Thể chất |  |  | x |   |   |   |  |  | 1 |
|  | Bài 4: Hô hấp: Tiếng còi tàu; Tay: 2 tay gập trước ngực, đưa sang ngang; Bụng: Cúi gập người về phía trước; Chân: Đứng đưa chân ra trước - lên cao; Bật: Bật về phía trước                                                | Sân chơi khu 1 | Thể chất |  |  |   | x |   |   |  |  | 1 |
|  | Bài 5: Hô hấp: Máy bay; Tay: Các ngón tay đan vào nhau, gập duỗi cẳng tay ra trước hoặc lên cao; Bụng : Đứng quay người sang 2 bên; Chân: Đứng bước khụy 1 chân ra trước, chân sau thẳng; Bật: Luân phiên                 | Sân chơi khu 1 | Thể chất |  |  |   |   | x |   |  |  | 1 |
|  | Bài 6: Hô hấp: Đưa cao lên cao hít vào, đưa tay xuống dưới thở ra; Tay: 2 tay thay nhau quay dọc thân; Bụng: Đứng nghiêng người sang 2 bên; Chân: Bước khụy chân trái sang bên, chân phải thẳng; Bật: Tiến về phía trước. | Sân chơi khu 1 | Thể chất |  |  |   |   |   | x |  |  | 1 |



|   |                                                                                                  |                                              |                |          |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------|----------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
|   |                                                                                                  | Nhảy cùng ZinZin                             | Sân chơi khu 1 | Thể chất | x |   |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
|   |                                                                                                  | Baby Shark                                   | Sân chơi khu 1 | Thể chất |   |   |   |   |   | x |   |   |   | 1 |
|   |                                                                                                  | Bống bống bang bang                          | Sân chơi khu 1 | Thể chất |   |   |   | x |   |   |   |   |   | 1 |
|   |                                                                                                  | Bài ca tôm cá                                | Sân chơi khu 1 | Thể chất |   |   |   |   |   | x |   |   |   | 1 |
|   | Thực hiện một số động tác phù hợp với bản nhạc, điệu nhảy                                        | Nhà mình rất vui                             | Sân chơi khu 1 | Thể chất |   |   |   | x |   |   |   |   |   | 1 |
|   |                                                                                                  | Ngày xuân long phụng sum vầy                 | Sân chơi khu 1 | Thể chất |   |   |   |   | x |   |   |   |   | 1 |
|   |                                                                                                  | Vũ điệu cầu vồng                             | Sân chơi khu 1 | Thể chất |   |   |   |   |   |   |   |   | x | 1 |
|   |                                                                                                  | Vũ điệu rửa tay                              | Sân chơi khu 1 | Thể chất |   |   | x |   |   |   |   |   |   | 1 |
|   |                                                                                                  | Tôi yêu Việt Nam                             | Sân chơi khu 1 | Thể chất |   |   |   |   |   |   |   |   | x | 1 |
| 3 |                                                                                                  |                                              |                |          |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|   | 2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động                                |                                              |                | *        | * | * | * | * | * | * | * | * | * | 0 |
|   | * Vận động: đi                                                                                   |                                              |                |          |   |   | * | * | * |   |   | * | * | 0 |
| 2 | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đứng một chân và giữ thăng người trong 10 giây | Đứng một chân, giữ thăng người trong 10 giây | Lớp học        | Thể chất |   |   |   | x |   |   |   |   |   | 1 |

[illegible]

|    |                                                                                         |                                                                     |                |          |   |  |   |   |  |   |   |   |   |   |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------|----------|---|--|---|---|--|---|---|---|---|---|
| 9  | Giữ được thăng bằng cơ thể, không làm rơi vật đang đội trên đầu khi đi trên ghế thể dục | Đi thăng bằng trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m) đầu đội túi cát | Sân chơi khu 1 | Thể chất |   |  |   | X |  |   |   |   |   | 1 |
| 10 | Mạnh mẽ, khéo léo, phối hợp nhịp nhàng khi đi theo đội hình, đội ngũ và đi đều bước     | Đi theo đội hình, đội ngũ, đi đều bước                              | Sân chơi khu 1 | Thể chất |   |  |   | X |  |   |   |   |   | 1 |
| 11 | <b>* Vận động: chạy</b>                                                                 |                                                                     |                | Thể chất |   |  | * | * |  | * |   | * |   | 0 |
| 12 | Kiểm soát được vận động chạy thay đổi tốc độ ít nhất 3 lần theo đúng hiệu lệnh          | Chạy thay đổi hướng vận động tốc độ theo đúng hiệu lệnh             | Sân chơi khu 2 | Thể chất |   |  |   |   |  |   |   |   | X | 1 |
| 13 | Kiểm soát được vận động chạy thay đổi hướng vận động ít nhất 3 lần theo đúng hiệu lệnh  | Chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh                    | Sân chơi khu 2 | Thể chất |   |  | X |   |  |   |   |   |   | 1 |
| 14 | Chạy được 18m liên tục theo hướng thẳng trong 5-7 giây                                  | Chạy 18m liên tục theo hướng thẳng trong 5-7 giây                   | Sân chơi khu 1 | Thể chất | X |  |   |   |  |   |   |   |   | 1 |
| 15 | Bền bỉ, dẻo dai, duy trì được vận động chạy chậm 100 - 120m                             | Chạy chậm 100 - 120m                                                | Sân chơi khu 2 | Thể chất |   |  |   |   |  |   | X |   |   | 1 |
| 16 | Bền bỉ, dẻo dai, duy trì tốc độ chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian              | Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian                          | Sân chơi khu 2 | Thể chất |   |  |   |   |  | X |   |   |   | 1 |

[illegible]

|    |                                                                                                            |                                                                                      |                |          |  |  |  |   |   |   |   |  |  |   |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------|--|--|--|---|---|---|---|--|--|---|---|
| 23 | Biết phối hợp tay chân nhịp nhàng, khéo léo trèo kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm đúng kỹ thuật        | Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm                                           | Lớp học        | Thể chất |  |  |  |   |   | X |   |  |  |   | 1 |
| 24 | Mạnh dạn, tự tin, nhanh nhẹn, khéo léo trèo lên xuống 7 giống thang liên tục ở độ cao 1,5 m so với mặt đất | Trèo lên, xuống 7 giống thang ở độ cao 1,5m                                          | Sân chơi khu 1 | Thể chất |  |  |  |   |   |   |   |  |  |   | 0 |
| 25 | <b>* Vận động: tung, ném, bắt, chuyền</b>                                                                  |                                                                                      |                |          |  |  |  |   |   |   | * |  |  | * | * |
| 26 | Nhanh nhẹn, khéo léo vừa đi vừa đập bắt bóng nảy từ 4-5 lần liên tiếp                                      | Đi, đập và bắt bóng nảy                                                              | Sân chơi khu 1 | Thể chất |  |  |  |   | X |   |   |  |  |   | 0 |
| 27 | Ném vật về phía trước bằng 1 tay đúng kỹ thuật.                                                            | Ném xa bằng 1 tay                                                                    | Sân chơi khu 1 | Thể chất |  |  |  | X |   |   |   |  |  |   | 0 |
| 28 | Ném vật về phía trước bằng 2 tay đúng kỹ thuật ở khoảng cách xa ....m                                      | Ném xa bằng 2 tay                                                                    | Sân chơi khu 1 | Thể chất |  |  |  |   |   |   | X |  |  |   | 0 |
| 29 | Ném được trúng đích đứng cao 1,5m ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay                   | Ném trúng đích đứng ở khoảng cách xa 2m, cao 1,5m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay | Sân chơi khu 1 | Thể chất |  |  |  |   |   |   |   |  |  | X | 0 |
| 30 | Ném được trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay                           | Ném trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay          | Sân chơi khu 1 | Thể chất |  |  |  |   |   | X |   |  |  |   | 0 |



|    |                                                                                                       |                                                                   |                |          |   |   |   |   |   |  |   |   |  |   |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------|----------|---|---|---|---|---|--|---|---|--|---|
| 31 | Tập trung, khéo léo thực hiện vận động chuyển, bắt bóng qua đầu chuyển ra sau lưng hoặc ra phía trước | Chuyên, bắt bóng qua đầu chuyển ra sau lưng hoặc ra phía trước    | Sân chơi khu 1 | Thể chất |   | X |   |   |   |  |   |   |  | 1 |
| 32 | Biết dùng một số bộ phận cơ thể để giữ bóng                                                           | Giữ bóng bằng 2 chân, 2 cẳng tay kết hợp đi tiến về phía trước 2m | Sân chơi khu 1 | Thể chất |   |   |   |   |   |  |   | X |  | 1 |
| 33 | <b>* Vận động: bật, nhảy</b>                                                                          |                                                                   |                |          |   | * |   | * | * |  | * | * |  | 0 |
| 34 | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật xa tối thiểu 50 cm                              | Bật xa tối thiểu 50cm                                             | Sân chơi khu 1 | Thể chất | X |   |   |   |   |  | X |   |  | 2 |
| 35 | Giữ được thăng bằng khi bật nhảy từ độ cao 40-45cm xuống                                              | Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 40-45cm)                          | Sân chơi khu 1 | Thể chất |   | X |   |   |   |  |   |   |  | 1 |
| 36 | Mạnh dạn, tự tin, dứt khoát khi thực hiện vận động bật liên tục vào 5-7 vòng                          | Bật liên tục vào vòng                                             | Sân chơi khu 1 | Thể chất |   |   |   |   |   |  |   |   |  | 0 |
| 37 | Bật tách chân, khép chân qua 7 ô liên tục, không dẫm vạch                                             | Bật tách chân, khép chân liên tục qua 7 ô                         | Sân chơi khu 1 | Thể chất |   |   | X | X |   |  |   |   |  | 2 |
| 38 | Giữ được thăng bằng khi bật qua vật cản cao 15-20cm                                                   | Bật qua vật cản cao 15-20cm                                       | Sân chơi khu 1 | Thể chất |   |   |   |   |   |  |   | X |  | 1 |
| 39 | Bền bỉ, dẻo dai và giữ được thăng bằng khi nhảy lò cò 5m                                              | Nhảy lò cò 5m                                                     | Sân chơi khu 1 | Thể chất |   |   |   |   |   |  | X |   |  | 1 |

[illegible]

|    |                                                                                            |                                                                                          |                |          |  |   |  |   |  |   |   |   |   |   |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------|--|---|--|---|--|---|---|---|---|---|
|    |                                                                                            | Chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian theo chủ đề bé bảo vệ môi trường         | Sân chơi khu 3 | Thể chất |  |   |  |   |  |   |   | X |   | 1 |
|    |                                                                                            | Chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian theo chủ đề quê hương, đất nước, Bác Hồ. | Sân chơi khu 4 | Thể chất |  |   |  |   |  |   |   |   | X | 1 |
|    | Biết nghi thức chào cờ của nước ta.                                                        | Tập Chào cờ                                                                              | Sân chơi khu 1 | Thể chất |  |   |  | X |  |   |   |   | X | 2 |
| 41 | <b>Thực hiện được một số thử thách Steam theo mẫu (STEAM)</b>                              | <b>Thử thách Steam: Chuyển vòng bằng người...</b>                                        | Sân chơi khu 1 | Thể chất |  |   |  | X |  |   |   | X |   | 2 |
|    |                                                                                            | <b>Thử thách Steam: Vượt chướng ngại vật...</b>                                          | Sân chơi khu 1 | Thể chất |  |   |  |   |  | X |   |   | X | 2 |
|    |                                                                                            | <b>Thử thách steam: Chiếc ghế âm nhạc...</b>                                             | Lớp học        | Thể chất |  | X |  |   |  |   | X |   |   | 2 |
| 42 | <b>3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt</b> |                                                                                          |                |          |  |   |  |   |  |   | * |   | * | * |
| 43 | Thực hiện được các loại vận động uốn ngón tay, bàn tay, xoay cổ tay                        | - Dạy trẻ làm quả cầu                                                                    | Lớp học        | Thể chất |  |   |  | X |  |   |   |   |   | 1 |
|    |                                                                                            | Dạy trẻ tết vòng tay tặng cô, mẹ, bạn gái                                                | Lớp học        | Thể chất |  | X |  |   |  |   |   |   |   | 1 |
|    |                                                                                            | - Dạy trẻ đan chiếu tặng bạn búp bê                                                      | Lớp học        | Thể chất |  |   |  | X |  |   |   |   |   | 1 |
|    |                                                                                            | - Dạy trẻ khâu dây giày, buộc dây                                                        | Lớp học        | Thể chất |  |   |  | X |  |   |   |   |   | 1 |
| 44 | - Gập mở lần lượt từng ngón tay                                                            | - Gập mở lần lượt từng ngón tay                                                          | Lớp học        | Thể chất |  |   |  |   |  |   | X |   |   | 1 |

|    |                                                                                      |                                                                                                        |         |          |   |   |   |   |   |   |   |  |   |   |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|----------|---|---|---|---|---|---|---|--|---|---|
| 45 | - Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động | - Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động chủ đề bản thân   | Lớp học | Thẻ chất |   | x |   |   |   |   |   |  |   | 1 |
|    |                                                                                      | - Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động chủ đề giao thông | Lớp học | Thẻ chất |   |   |   |   |   |   | x |  |   | 1 |
|    |                                                                                      | - Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động gia đình          | Lớp học | Thẻ chất |   |   | x |   |   |   |   |  |   | 1 |
| 46 | Tô màu kín, không chòem ra ngoài đường viền các hình vẽ                              | Tô màu hình vẽ các người thân trong gia đình                                                           | Lớp học | Thẻ chất |   |   | x |   |   |   |   |  |   | 1 |
|    |                                                                                      | Tô màu hình vẽ cô giáo em                                                                              | Lớp học | Thẻ chất | x |   |   |   |   |   |   |  |   | 1 |
|    |                                                                                      | - Tô màu hình vẽ một số nghề                                                                           | Lớp học | Thẻ chất |   |   |   | x |   |   |   |  |   | 1 |
|    |                                                                                      | - Tô màu hình vẽ một số động vật                                                                       | Lớp học | Thẻ chất |   |   |   |   | x |   |   |  |   | 1 |
|    |                                                                                      | - Tô màu hình vẽ quê em                                                                                | Lớp học | Thẻ chất |   |   |   |   |   |   |   |  | x | 1 |
|    |                                                                                      | - Tô màu hình vẽ đồ dùng trang phục trường tiểu học                                                    | Lớp học | Thẻ chất |   |   |   |   |   |   |   |  | x | 1 |
|    |                                                                                      | Tô màu hình vẽ các loại cây xanh, hoa, quả                                                             | Lớp học | Thẻ chất |   |   |   |   |   | x |   |  |   | 1 |
|    |                                                                                      | Tô màu hình vẽ các PTGT                                                                                | Lớp học | Thẻ chất |   |   |   |   |   |   | x |  |   | 1 |

|    |                                                                                           |                                                                                                                           |                |          |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
|    | Biết dùng phấn, bút vẽ, vẽ theo ý thích những hình ảnh bé thích khi hoạt động ngoài trời. | Vẽ những hình ảnh về trường mầm non bằng phấn trên sân trường                                                             | Sân chơi khu 5 | Thẻ chất | x |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
|    |                                                                                           | Vẽ những hình ảnh về chủ đề bản thân bằng phấn trên sân trường                                                            | Sân chơi khu 2 | Thẻ chất |   | x |   |   |   |   |   |   | 1 |
|    |                                                                                           | Vẽ theo ý thích về chủ đề gia đình bằng phấn trên sân trường                                                              | Sân chơi khu 2 | Thẻ chất |   |   | x |   |   |   |   |   | 1 |
|    |                                                                                           | Vẽ những con vật bé thích bằng phấn trên sân trường                                                                       | Sân chơi khu 1 | Thẻ chất |   |   |   | x |   |   |   |   | 1 |
|    |                                                                                           | Vẽ cây, hoa, lá bằng phấn hoặc bút lông trên sân trường và các bảng vẽ ngoài trời                                         | Sân chơi khu 3 | Thẻ chất |   |   |   |   | x |   |   |   | 1 |
|    |                                                                                           | Vẽ các phương tiện giao thông bé thích phấn trên sân trường hoặc bằng bút lông, màu nước trên các bảng vẽ meca            | Sân chơi khu 2 | Thẻ chất |   |   |   |   |   | x |   |   | 1 |
|    |                                                                                           | Vẽ những hình ảnh về các hiện tượng tự nhiên bằng phấn trên sân trường                                                    | Sân chơi khu 5 | Thẻ chất |   |   |   |   |   |   | x |   | 1 |
|    |                                                                                           | Vẽ những hình ảnh về quê hương. Đất nước bé yêu bằng phấn trên sân trường hoặc bằng bút vẽ trên các bảng meca ngoài trời. | Sân chơi khu 5 | Thẻ chất |   |   |   |   |   |   |   | x | 1 |
| 47 | Biết vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số                                              | Vẽ hình và sao chép các chữ cái o,ô,ơ                                                                                     | Lớp học        | Thẻ chất | x |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
|    |                                                                                           | Vẽ hình và sao chép các chữ cái a,ă,â                                                                                     | Lớp học        | Thẻ chất |   | x |   |   |   |   |   |   | 1 |

|    |                                                                  |                                       |         |          |   |  |   |   |   |   |   |   |   |
|----|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|---------|----------|---|--|---|---|---|---|---|---|---|
|    |                                                                  | Vẽ hình và sao chép các chữ cái e,ê   | Lớp học | Thẻ chất |   |  | x |   |   |   |   |   | 1 |
|    |                                                                  | Vẽ hình và sao chép các chữ cái u,ư   | Lớp học | Thẻ chất |   |  | x |   |   |   |   |   | 1 |
|    |                                                                  | Vẽ hình và sao chép các chữ cái m,n,l | Lớp học | Thẻ chất |   |  |   |   | x |   |   |   | 1 |
|    |                                                                  | Vẽ hình và sao chép các chữ cái p,q   | Lớp học | Thẻ chất |   |  |   |   |   | x |   |   | 1 |
|    |                                                                  | Vẽ hình và sao chép các chữ cái v,r   | Lớp học | Thẻ chất |   |  |   |   |   |   | x |   | 1 |
|    |                                                                  | Vẽ hình và sao chép các chữ cái s,x   | Lớp học | Thẻ chất |   |  |   |   |   |   |   | x | 1 |
|    |                                                                  | Vẽ hình và sao chép các chữ cái g,y   | Lớp học | Thẻ chất |   |  |   |   |   | x |   |   | 1 |
|    |                                                                  | Vẽ hình và sao chép các chữ cái h,k   | Lớp học | Thẻ chất |   |  |   |   | x |   |   |   | 1 |
|    |                                                                  | Vẽ hình và sao chép các chữ số 6      | Lớp học | Thẻ chất | x |  |   |   |   |   |   |   | 1 |
|    |                                                                  | Vẽ hình và sao chép các chữ số 7      | Lớp học | Thẻ chất |   |  |   | x |   |   |   |   | 1 |
|    |                                                                  | Vẽ hình và sao chép các chữ số 8      | Lớp học | Thẻ chất |   |  |   |   | x |   |   |   | 1 |
|    |                                                                  | Vẽ hình và sao chép các chữ số 9      | Lớp học | Thẻ chất |   |  |   |   |   | x |   |   | 1 |
|    |                                                                  | Vẽ hình và sao chép các chữ số 10     | Lớp học | Thẻ chất |   |  |   |   |   |   |   | x | 1 |
|    |                                                                  | Vẽ hình và sao chép các chữ số        | Lớp học | Thẻ chất |   |  |   |   |   |   | x |   | 1 |
| 48 | Cắt, xé được theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản | - Cắt dán các loại cây, hoa, quả      | Lớp học | Thẻ chất |   |  |   |   |   | x |   |   | 1 |

|    |                                                                                                 |                                                                                        |         |          |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|---------|----------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
|    |                                                                                                 | - Xé dán những bông hoa cánh tròn cánh dài                                             | Lớp học | Thẻ chất |   |   |   |   |   | x |   |   |   | 1 |
| 49 | <i>Xếp chồng được 12-15 khối, lắp ráp theo mẫu</i>                                              | <i>- Thử thách steam: Xếp chồng được 12-15 khối, lắp ráp theo mẫu</i>                  | Lớp học | Thẻ chất |   |   |   |   |   |   | x |   |   | 1 |
|    |                                                                                                 | <i>- Thử thách Steam: Xây dựng, lắp ráp 12-15 khối</i>                                 |         | Thẻ chất |   |   |   |   |   |   |   | x |   | 1 |
| 50 | Biết tự mặc - cởi quần áo, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya)                  | - Dạy trẻ xâu giày, buộc dây                                                           | Lớp học | Thẻ chất |   |   | x |   |   |   |   |   |   | 1 |
|    |                                                                                                 | - Biết tự mặc quần áo mùa hè                                                           | Lớp học | Thẻ chất | x |   |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
|    |                                                                                                 | - Biết tự mặc quần áo ấm mùa đông                                                      | Lớp học | Thẻ chất |   |   |   |   |   | x |   |   |   | 1 |
|    |                                                                                                 | - Tự cài, cởi cúc áo, kéo khóa áo                                                      | Lớp học | Thẻ chất |   | x |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
| 51 | Ghép và dán được các hình vào đúng vị trí cho trước, không bị nhăn                              | Ghép và dán các hình bông hoa                                                          | Lớp học | Thẻ chất |   |   |   |   |   | x |   |   |   | 1 |
|    |                                                                                                 | Ghép và dán hình phương tiện giao thông                                                | Lớp học | Thẻ chất |   |   |   |   |   |   | x |   |   | 1 |
|    |                                                                                                 | Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu các con vật                                           | Lớp học | Thẻ chất |   |   |   |   | x |   |   |   |   | 1 |
| 52 | Biết sử dụng đúng cách một số văn phòng phẩm thông thường                                       | Sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm: băng keo 1 mặt, ghim vòng, gim bấm, dập lỗ,... | Lớp học | Thẻ chất |   |   |   | x |   |   | x |   |   | 2 |
| 53 | <b>B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>                                                       |                                                                                        |         |          |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 54 | <b>1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe</b> |                                                                                        |         |          |   |   |   |   |   | * |   | * | * | * |

|    |                                                                                                                                                               |                                                                                                          |         |          |   |  |   |   |   |   |   |   |  |  |   |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|----------|---|--|---|---|---|---|---|---|--|--|---|
| 55 | Nhận biết được 4 nhóm thực phẩm và lựa chọn được một số thực phẩm khi gọi tên nhóm                                                                            | Nhận biết phân loại một số thực phẩm thông thường theo các nhóm thực phẩm giàu chất bột đường và Vitamin | Lớp học | Thẻ chất |   |  |   |   | X |   |   |   |  |  | 1 |
|    |                                                                                                                                                               | Nhận biết phân loại một số thực phẩm thông thường theo các nhóm thực phẩm giàu chất chất béo, chất đạm   | Lớp học | Thẻ chất |   |  |   |   |   | X |   |   |  |  | 1 |
|    |                                                                                                                                                               | - Nhận biết phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm                                | Lớp học | Thẻ chất |   |  |   |   |   |   | X |   |  |  | 1 |
| 56 | Biết cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày, các món ăn trong 1 bữa ăn                                                                                                | Cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày (bữa sáng, trưa, tối, chiều), thức ăn trong bữa ăn                        | Lớp học | Thẻ chất |   |  |   |   |   |   |   | X |  |  | 1 |
|    |                                                                                                                                                               | Cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày (bữa sáng, trưa, tối, chiều), thức ăn trong bữa ăn                        | Lớp học | Thẻ chất |   |  | X |   |   |   |   |   |  |  | 1 |
| 57 | Biết mỗi thực phẩm có nhiều dạng chế biến và cách ăn khác nhau. Có khả năng thực hành một số thao tác cơ bản trong chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản | Dạy trẻ làm một số loại bánh ( Bánh trôi hoặc bánh rán)                                                  | Lớp học | Thẻ chất |   |  |   | X |   |   |   |   |  |  | 1 |
|    |                                                                                                                                                               | Làm món Kem bơ                                                                                           | Lớp học | Thẻ chất | X |  |   |   |   |   |   |   |  |  | 1 |
|    |                                                                                                                                                               | Dạy trẻ làm một số loại bánh quẩy                                                                        | Lớp học | Thẻ chất |   |  |   |   |   | X |   |   |  |  | 1 |



|    |                                                                                                          |                                                                                                                                                                          |         |          |  |  |   |   |   |   |   |   |  |   |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|----------|--|--|---|---|---|---|---|---|--|---|
|    |                                                                                                          | Dạy trẻ thực hành làm sinh tố dưa hấu                                                                                                                                    | Lớp học | Thẻ chất |  |  |   |   |   |   |   | X |  | 1 |
|    |                                                                                                          | - Làm album menu các món ăn<br>- Làm sách hướng dẫn nấu ăn                                                                                                               | Lớp học | Thẻ chất |  |  |   | X |   |   |   |   |  | 1 |
|    |                                                                                                          | Dạy trẻ bóc cam, quýt                                                                                                                                                    | Lớp học | Thẻ chất |  |  | X |   |   |   |   |   |  | 1 |
|    |                                                                                                          | Dạy trẻ pha nước đường, nước cam....                                                                                                                                     | Lớp học | Thẻ chất |  |  |   | X |   |   |   | X |  | 2 |
| 58 | Biết một số loại bệnh tật liên quan đến ăn uống (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì,...)         | Bệnh tật liên quan đến ăn uống                                                                                                                                           | Lớp học | Thẻ chất |  |  |   |   |   |   |   | X |  | 1 |
| 59 | Biết cách phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn                                                     | Phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn                                                                                                                               | Lớp học | Thẻ chất |  |  |   |   |   | X |   |   |  | 1 |
| 60 | Biết một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản.                                                   | - Trò chơi nối/ghép đôi tương ứng loại thực phẩm/ thức ăn với cách bảo quản<br>- Thực hành 1 số kỹ năng về bảo quản thực phẩm: đóng gói, bọc màng bảo quản thực phẩm,... | Lớp học | Thẻ chất |  |  |   |   | X |   |   |   |  | 1 |
| 61 | Biết lựa chọn ăn/không ăn những thức ăn có lợi/có hại cho sức khỏe                                       | Thức ăn có lợi/ có hại cho sức khỏe con người                                                                                                                            | Lớp học | Thẻ chất |  |  |   | X |   |   |   |   |  | 1 |
| 62 | Biết một số thói quen ăn uống tốt (ăn chậm, nhai kỹ, không kén chọn thức ăn, không vừa nhai vừa nói,...) | Thói quen ăn uống tốt/không tốt                                                                                                                                          | Lớp học | Thẻ chất |  |  |   |   |   |   |   |   |  | 0 |
|    |                                                                                                          | Thói quen ăn uống                                                                                                                                                        | Lớp     | Thẻ      |  |  |   |   |   |   | X |   |  | 1 |

|    |                                                                                                                                        | tốt/không tốt                                                                       | học     | chất     |   |   |   |   |  |   |   |   |   |   |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------|----------|---|---|---|---|--|---|---|---|---|---|
| 63 | <b>2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt</b>                                                                               |                                                                                     |         |          |   |   |   |   |  | * | * | * | * | * |
| 64 | Có kỹ năng rửa tay bằng xà phòng đúng quy trình. Có thói quen tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn | Rèn luyện kỹ năng rửa tay bằng xà phòng                                             | Lớp học | Thể chất | x |   |   |   |  |   |   |   |   | 1 |
|    |                                                                                                                                        | Rèn luyện kỹ năng rửa tay bằng xà phòng                                             | Lớp học | Thể chất |   | x |   |   |  |   |   |   |   | 1 |
|    |                                                                                                                                        | Rửa tay bằng xà phòng thuần thục và biết rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh | Lớp học | Thể chất |   | x |   |   |  |   |   |   |   | 1 |
| 65 | Có kỹ năng lau mặt đúng thao tác. Có thói quen tự lau mặt                                                                              | Rèn luyện kỹ năng lau mặt                                                           | Lớp học | Thể chất | x |   |   |   |  |   |   |   |   | 1 |
| 66 | Có kỹ năng đánh răng đúng thao tác. Có thói quen tự đánh răng hàng ngày                                                                | Rèn luyện kỹ năng đánh răng đúng thao tác.                                          | Lớp học | Thể chất |   |   |   |   |  |   |   |   |   | 0 |
|    |                                                                                                                                        | Rèn luyện kỹ năng đánh răng hằng ngày                                               | Lớp học | Thể chất |   |   | x |   |  |   |   |   |   | 1 |
| 67 | Biết tự thay quần áo khi bị ướt/bẩn và để vào nơi quy định                                                                             | Thay quần áo và để vào nơi quy định                                                 | Lớp học | Thể chất | x |   |   |   |  |   | x |   |   | 2 |
| 68 | Có ý thức giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ                                                                                       | Ý thức vệ sinh cá nhân                                                              | Lớp học | Thể chất | x |   |   |   |  |   |   |   |   | 1 |
| 69 | Có kỹ năng sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo, khéo léo                                                                        | Cách sử dụng đồ dùng ăn uống                                                        | Lớp học | Thể chất |   |   | x |   |  |   |   |   |   | 1 |
|    |                                                                                                                                        | Cách sử dụng đồ dùng ăn uống                                                        | Lớp học | Thể chất |   |   |   | x |  |   |   |   |   | 1 |

|    |                                                                                         |                                                                                                      |         |          |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|----------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 70 | Biết sử dụng thiết bị vệ sinh đúng cách                                                 | Nội quy khu vực vệ sinh                                                                              | Lớp học | Thể chất | x |   |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
| 71 | <b>3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe</b>                    |                                                                                                      |         |          |   |   |   |   |   | * | * | * | * | * |
| 72 | Có một số hành vi văn minh, thói quen tốt trong ăn uống và chủ động thực hiện hàng ngày | Mời cô, mời bạn khi ăn                                                                               | Lớp học | Thể chất | x |   |   |   |   |   | x |   |   | 2 |
|    |                                                                                         | Ăn từ tốn, nhai kỹ, không đùa nghịch trong lúc ăn, không vừa nhai vừa nói, biết nhặt cơm rơi vào đĩa | Lớp học | Thể chất | x |   |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
|    |                                                                                         | Không kén chọn thức ăn, ăn hết suất                                                                  | Lớp học | Thể chất | x |   |   |   | x |   |   |   |   | 2 |
|    |                                                                                         | Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường                                                           | Lớp học | Thể chất |   | x |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
| 73 | Biết lựa chọn ăn/không ăn những thức ăn có lợi/có hại cho sức khỏe                      | Phân biệt thức ăn có lợi/ có hại cho sức khỏe con người                                              | Lớp học | Thể chất |   |   |   | x |   |   |   |   |   | 1 |
|    |                                                                                         | - Lựa chọn thực phẩm khi được gọi tên nhóm                                                           | Lớp học | Thể chất |   |   |   |   | x |   |   |   |   | 1 |
|    |                                                                                         | - Lựa chọn thực phẩm khi được gọi tên nhóm                                                           | Lớp học | Thể chất |   |   |   |   |   |   | x |   |   | 1 |
| 74 | Làm quen một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản.                              | Một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản                                                     | Lớp học | Thể chất |   |   |   |   |   | x |   |   |   | 1 |
| 75 | Có một số thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh                                       | Giữ vệ sinh thân thể                                                                                 | Lớp học | Thể chất |   | x |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
|    |                                                                                         | Giữ vệ sinh thân thể                                                                                 | Lớp học | Thể chất |   |   | x |   |   |   |   |   |   | 1 |

[illegible]

|    |                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                     |         |          |   |   |  |   |  |  |  |   |  |  |   |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|----------|---|---|--|---|--|--|--|---|--|--|---|
| 80 | Biết tránh và không làm một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở phù hợp độ tuổi | Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (cười đùa khi ăn uống dễ gây sặc, ngậm hột hạt, tự ý uống thuốc/ ăn thức ăn lạ, không leo trèo bàn ghế , lan can, không theo người lạ, trêu động vật, hút thuốc lá có hại cho sức khỏe, không lại gần người đang hút thuốc lá,...) | Lớp học | Thể chất |   | x |  |   |  |  |  | x |  |  | 2 |
| 73 | Nhận biết được một số trường hợp khẩn cấp                                            | Một số trường hợp khẩn cấp (cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu,..)                                                                                                                                                                                                         | Lớp học | Thể chất |   |   |  |   |  |  |  | x |  |  | 1 |
| 74 | Biết tránh một số trường hợp không an toàn                                           | Một số trường hợp không an toàn:<br>- Người lạ bế ẵm, rủ đi chơi, cho đồ ăn.<br>- Tự ý đi ra khỏi nhà/trường/lớp một mình khi chưa được người lớn cho phép                                                                                                                          | Lớp học | Thể chất | x |   |  |   |  |  |  | x |  |  | 2 |
| 81 | Biết kêu cứu, gọi người giúp đỡ khi gặp nguy hiểm                                    | Địa chỉ, số điện thoại của người thân và các số điện thoại trợ giúp: 111,113,114,115                                                                                                                                                                                                | Lớp học | Thể chất |   |   |  | x |  |  |  | x |  |  | 2 |

|                                                   |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                          |         |           |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|---------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-----------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 82                                                | Tự giác thực hiện được một số quy định về an toàn tại trường/lớp                                                                                                   | Quy định an toàn của trường/lớp                                                                                          | Lớp học | Thể chất  | X |   |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
| 83                                                | Tự giác thực hiện được một số quy định về an toàn tại nơi công cộng                                                                                                | Quy định đảm bảo an toàn nơi công cộng                                                                                   | Lớp học | Thể chất  |   |   |   | X |   |   | X |   |   | 2 |
| <b>II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC</b> |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                          |         |           |   | * | * | * | * | * | * | * | * | * |
| <b>A. Khám phá khoa học</b>                       |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                          | *       | *         | * |   | * | * | * |   | * |   | * | 0 |
| <b>1. Các bộ phận cơ thể con người</b>            |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                          |         |           |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 78                                                | Biết sử dụng đúng giác quan, phối hợp các giác quan để xem xét, tìm hiểu đặc điểm của đối tượng (nhìn, nghe, ngửi, sờ...để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng) | Các giác quan và chức năng của các giác quan                                                                             | Lớp học | Nhận thức |   | X |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
|                                                   |                                                                                                                                                                    | - Khám phá đôi bàn tay của bé, bàn chân...                                                                               | Lớp học | Nhận thức |   | X |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
| 79                                                | Nhận biết được sự giống và khác nhau giữa mình và bạn về một số bộ phận trên cơ thể, chiều cao, cân nặng                                                           | Biết so sánh một số bộ phận trên cơ thể của mình, của bạn về độ cao thấp, sự thay đổi của bản thân về chiều cao cân nặng | Lớp học | Nhận thức |   | X |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
| <b>2. Đồ vật:</b>                                 |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                          | *       | *         | * |   |   |   |   |   |   |   |   | 0 |
| <b>* Đồ dùng, đồ chơi</b>                         |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                          | *       | *         | * |   |   |   |   |   |   |   |   | 0 |
| 80                                                | Biết một số đặc điểm nổi bật và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc                                                                                           | Tìm hiểu đồ dùng đồ chơi trong trường mầm non                                                                            | Lớp học | Nhận thức |   | X |   |   |   |   |   |   |   | 1 |

[illegible]

|  |  |                                                    |                 |           |  |   |   |   |   |   |  |   |  |  |          |
|--|--|----------------------------------------------------|-----------------|-----------|--|---|---|---|---|---|--|---|--|--|----------|
|  |  | <i><b>Làm thí nghiệm nam châm</b></i>              | Phòng chức năng | Nhận thức |  |   | x |   |   |   |  |   |  |  | <b>1</b> |
|  |  | <i><b>Làm thí nghiệm sự bốc hơi của nước</b></i>   | Phòng chức năng | Nhận thức |  |   |   | x |   |   |  |   |  |  | <b>1</b> |
|  |  | <i><b>Làm thí nghiệm đường đi của ánh sáng</b></i> | Phòng chức năng | Nhận thức |  |   |   |   |   |   |  | x |  |  | <b>1</b> |
|  |  | <i><b>Làm thí nghiệm với không khí</b></i>         | Phòng chức năng | Nhận thức |  |   |   |   |   |   |  | x |  |  | <b>1</b> |
|  |  | <i><b>Làm thí nghiệm núi lửa phun trào</b></i>     | Phòng chức năng | Nhận thức |  |   |   |   |   |   |  | x |  |  | <b>1</b> |
|  |  | <i><b>Làm thí nghiệm kính Hologram</b></i>         | Phòng chức năng | Nhận thức |  |   |   | x |   |   |  |   |  |  | <b>1</b> |
|  |  | <i><b>Làm thí nghiệm vật chìm, vật nổi</b></i>     | Sân chơi khu 5  | Nhận thức |  | x |   |   |   |   |  |   |  |  | <b>1</b> |
|  |  | <i><b>Làm thí nghiệm sự nảy mầm của cây</b></i>    | Sân chơi khu 4  | Nhận thức |  |   |   |   |   | x |  |   |  |  | <b>1</b> |
|  |  | <i><b>Làm thí nghiệm cốc nước cầu vồng</b></i>     | Phòng chức năng | Nhận thức |  |   |   |   | x |   |  |   |  |  | <b>1</b> |
|  |  | <i><b>Làm thí nghiệm hạt gạo nảy mầm</b></i>       | Lớp học         | Nhận thức |  |   |   | x |   |   |  |   |  |  | <b>1</b> |



|                                                                                  |                                                          |         |           |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|---------|-----------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| <p><i>Nhận biết các chất liệu, cách sử dụng một số nguyên vật liệu</i></p>       | HĐ STEAM: khám phá chất liệu làm đèn lồng...             | Lớp học | Nhận thức | x |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
|                                                                                  | HĐ Steam: Khám phá mặt nạ trung thu                      | Lớp học | Nhận thức | x |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
|                                                                                  | Khám phá các giác quan: mái tóc,                         | Lớp học | Nhận thức |   | x |   |   |   |   |   |   | 1 |
|                                                                                  | HĐ STEAM: Khám phá chất liệu làm tủ đựng quần áo mini... | Lớp học | Nhận thức |   |   | x |   |   |   |   |   | 1 |
|                                                                                  | HĐ STEAM: Khám phá chất liệu làm chiếc ô tô tương lai... | Lớp học | Nhận thức |   |   |   |   |   | x |   |   | 1 |
|                                                                                  | HĐ STEAM: Khám phá nguyên liệu làm bánh chưng            | Lớp học | Nhận thức |   |   |   |   | x |   |   |   | 1 |
|                                                                                  | HĐ STEAM: Khám phá trang phục chú bộ đội                 | Lớp học | Nhận thức |   |   |   | x |   |   |   |   | 1 |
|                                                                                  | HĐ STEAM: Khám phá nguyên liệu làm tổ chim               | Lớp học | Nhận thức |   |   |   |   | x |   |   |   | 1 |
|                                                                                  | HĐ STEAM: Khám phá nguyên liệu làm thùng rác thông minh  | Lớp học | Nhận thức |   |   |   |   |   |   | x |   | 1 |
|                                                                                  | HĐ STEAM: Khám phá chất liệu làm hộp đựng bút...         | Lớp học | Nhận thức |   |   |   |   |   |   |   | x | 1 |
| <b>* Phương tiện giao thông</b>                                                  |                                                          |         |           |   |   |   |   |   |   | * |   | 0 |
| <b>Biết đặc điểm, công dụng của một số PTGT và phân loại theo 2 - 3 dấu hiệu</b> |                                                          |         |           |   |   |   |   |   |   |   |   |   |

[illegible]

|                                           |                                                                                                      |                                                                              |                |           |   |  |  |  |   |   |   |  |   |   |
|-------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|----------------|-----------|---|--|--|--|---|---|---|--|---|---|
|                                           | Nhận biết được một số tên gọi, đặc điểm, ý nghĩa hệ thống biển báo giao thông đường Bộ               | Thử thách giao thông.                                                        | Sân chơi khu 1 | Nhận thức |   |  |  |  |   |   | x |  |   |   |
|                                           | 3. Động vật và thực vật                                                                              |                                                                              |                | Nhận thức |   |  |  |  | * |   | * |  |   | 0 |
|                                           | Biết đặc điểm, ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật.... | Tìm hiểu về động vật sống trong rừng                                         |                |           |   |  |  |  | x |   |   |  |   |   |
| 83                                        |                                                                                                      | Tìm hiểu về chim và côn trùng. Tìm hiểu chất liệu làm tổ cho chim (HĐ STEAM) | Lớp học        | Nhận thức |   |  |  |  |   | x |   |  |   | 1 |
|                                           |                                                                                                      | Đặc điểm, ích lợi tác hại của con vật                                        | Lớp học        | Nhận thức |   |  |  |  |   | x |   |  |   |   |
|                                           |                                                                                                      | - Quá trình phát triển của con vật                                           | Lớp học        | Nhận thức |   |  |  |  |   | x |   |  |   | 1 |
|                                           |                                                                                                      | theo dõi quá trình pt của con côn trùng                                      | Sân chơi khu 4 | Nhận thức |   |  |  |  |   | x |   |  |   | 1 |
|                                           |                                                                                                      | - So sánh, phân loại con vật theo 2-3 dấu hiệu                               | Lớp học        | Nhận thức |   |  |  |  |   | x |   |  |   | 1 |
|                                           | -Biết đặc điểm, ích lợi và tác hại của cây, hoa, quả, rau.                                           | Tìm hiểu các loại cây xanh ...trong trường                                   | Sân chơi khu 1 | Nhận thức | x |  |  |  |   |   |   |  | 1 |   |
| Tìm hiểu các loại cây ăn quả trong trường |                                                                                                      | Khu vườn trường                                                              | Nhận thức      |           | x |  |  |  |   |   |   |  | 1 |   |

|    |                                                                                          |                                                                                                  |                  |           |   |  |   |   |  |   |   |  |  |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-----------|---|--|---|---|--|---|---|--|--|---|
|    |                                                                                          | 'Tìm hiểu các loại rau ăn quả, các cây leo trong khu vườn trường                                 | Khu vườn trườn g | Nhận thức | x |  |   |   |  |   | x |  |  | 2 |
|    |                                                                                          | 'Tìm hiểu các loại rau ăn củ trong khu vườn trường                                               | Khu vườn trườn g | Nhận thức |   |  |   |   |  |   | x |  |  | 1 |
|    |                                                                                          | 'Tìm hiểu các loại rau mầm trong khu vườn trường                                                 | Khu vườn trườn g | Nhận thức |   |  |   |   |  | x |   |  |  | 1 |
|    |                                                                                          | 'Tìm hiểu các loại rau ăn lá trong khu vườn trường                                               | Khu vườn trườn g | Nhận thức |   |  | x |   |  |   |   |  |  | 1 |
|    |                                                                                          | 'Tìm hiểu các loại hoa ...trong khu vườn trường                                                  | Khu vườn trườn g | Nhận thức |   |  |   | x |  |   | x |  |  |   |
| 84 | Biết đặc điểm, ích lợi và tác hại, so sánh, phân loại cây, hoa, quả, theo 2 - 3 dấu hiệu | - Biết đặc điểm, ích lợi, so sánh, phân loại cây, hoa, quả, theo 2-3 dấu hiệu                    | Sân chơi khu 1   | Nhận thức |   |  |   |   |  |   | x |  |  | 1 |
|    |                                                                                          | - Đặc điểm, ích lợi và tác hại của cây, hoa, quả, rau.                                           | Lớp học          | Nhận thức |   |  |   |   |  | x | x |  |  | 2 |
|    |                                                                                          | - Quá trình phát triển, điều kiện sống của cây, mối liên hệ đơn giản giữa cây và môi trường sống | Khu vườn trườn g | Nhận thức |   |  |   |   |  |   | x |  |  | 1 |
|    |                                                                                          | - Quá trình phát triển của cây từ hạt                                                            | Khu vườn trườn g | Nhận thức |   |  |   |   |  | x |   |  |  | 1 |

|    |                                                                                                                                                |                                                                                 |                  |           |   |   |  |  |   |   |  |   |   |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|------------------|-----------|---|---|--|--|---|---|--|---|---|---|
|    |                                                                                                                                                | - Đặc điểm, ích lợi của cây hoa hồng....                                        | Khu vườn trườn g | Nhận thức |   |   |  |  |   | X |  |   |   | 1 |
|    |                                                                                                                                                | - So sánh, phân loại cây, hoa, quả theo 2 -3 dấu hiệu                           | Lớp học          | Nhận thức |   |   |  |  |   | X |  |   |   | 1 |
| 84 | <i>Có khả năng tự quan sát, phán đoán để phát hiện được mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ</i> | <b>HD STEAM: Khám phá nguyên liệu làm chậu cây hút nước thông minh...</b>       | Lớp học          | Nhận thức |   |   |  |  |   | X |  |   |   | 1 |
|    |                                                                                                                                                | <b>HD STEAM: Sự đổi màu của hoa...</b>                                          | Lớp học          | Nhận thức |   |   |  |  |   | X |  |   |   | 1 |
|    |                                                                                                                                                | <b>HD Steam: Khám phá hoa đậu biếc...</b>                                       | Khu vườn trườn g | Nhận thức |   |   |  |  |   | X |  |   |   | 1 |
|    |                                                                                                                                                | <b>HD STEAM: Sự nảy mầm của cây...</b>                                          | Khu vườn trườn g | Nhận thức |   |   |  |  |   | X |  |   |   | 1 |
| 85 | <b>4. Một số hiện tượng tự nhiên</b>                                                                                                           |                                                                                 |                  |           |   |   |  |  |   |   |  |   | * |   |
| 86 | <b>* Thời tiết, mùa</b>                                                                                                                        |                                                                                 |                  |           |   |   |  |  |   | * |  |   | * | 0 |
| 87 | Nói được một số đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống                                                                            | Đặc điểm nổi bật của mùa xuân nơi trẻ sống                                      | Lớp học          | Nhận thức |   |   |  |  | X | X |  |   |   | 2 |
|    |                                                                                                                                                | Đặc điểm nổi bật của mùa hè nơi trẻ sống                                        | Sân chơi khu 1   | Nhận thức |   |   |  |  |   |   |  | X |   | 1 |
|    | Biết được một số đặc điểm nổi bật của thời tiết trong ngày, mùa trong năm nơi trẻ sống                                                         | Nhận biết đặc điểm nổi bật của thời tiết trong ngày, mùa trong năm nơi trẻ sống | Sân chơi khu 1   | Nhận thức | X | X |  |  |   |   |  |   |   | 2 |

[illegible]







|     |                                                                                                                                                          |                  |         |           |   |   |   |   |  |   |   |   |   |   |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|---------|-----------|---|---|---|---|--|---|---|---|---|---|
|     |                                                                                                                                                          | + Số 9 (Tiết 1)  | Lớp học | Nhận thức |   |   |   |   |  | x |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                                          | + Số 10 (Tiết 1) | Lớp học | Nhận thức |   |   |   |   |  |   |   | x |   | 1 |
| 99  | Có khả năng so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất | + Số 6 (Tiết 2)  | Lớp học | Nhận thức |   | x |   |   |  |   |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                                          | + Số 7 (Tiết 2)  | Lớp học | Nhận thức |   |   | x |   |  |   |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                                          | + Số 8 (Tiết 2)  | Lớp học | Nhận thức |   |   |   |   |  | x |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                                          | + Số 9 (Tiết 2)  | Lớp học | Nhận thức |   |   |   |   |  |   | x |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                                          | + Số 10 (Tiết 2) | Lớp học | Nhận thức |   |   |   |   |  |   |   |   | x | 1 |
| 100 | Biết tách, gộp một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm                                   | Số 5 ( tiết 3)   | Lớp học | Nhận thức | x |   |   |   |  |   |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                                          | Số 6 (Tiết 3)    | Lớp học | Nhận thức |   | x |   |   |  |   |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                                          | + Số 7 (Tiết 3)  | Lớp học | Nhận thức |   |   |   | x |  |   |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                                          | + Số 8 (Tiết 3)  | Lớp học | Nhận thức |   |   |   |   |  | x |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                                          | + Số 9 (Tiết 3)  | Lớp học | Nhận thức |   |   |   |   |  |   | x |   |   | 1 |

|     |                                                                                                    |                                                                                                                      |         |           |  |   |   |   |  |  |   |  |   |   |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-----------|--|---|---|---|--|--|---|--|---|---|
|     |                                                                                                    | + Số 10 (Tiết 3)                                                                                                     | Lớp học | Nhận thức |  |   |   |   |  |  |   |  | x | 1 |
| 101 | Có khả năng nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày                    | Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số tuổi, số nhà, biển số xe, số điện thoại,...) | Lớp học | Nhận thức |  |   | x |   |  |  |   |  |   | 1 |
|     |                                                                                                    | Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số tuổi, số nhà, biển số xe, số điện thoại,...) | Lớp học | Nhận thức |  |   |   |   |  |  | x |  |   | 1 |
|     |                                                                                                    | Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số tuổi, số nhà, biển số xe, số điện thoại,...) | Lớp học | Nhận thức |  | x |   |   |  |  |   |  |   | 1 |
| 102 | Nhận biết được mục đích của tiền trong cuộc sống (để mua thức ăn, đồ chơi,...)                     | Tìm hiểu về đồng tiền Việt Nam (họa tiết, mệnh giá, cách sử dụng)                                                    | Lớp học | Nhận thức |  |   |   |   |  |  |   |  | x | 1 |
|     | <b>2. Xếp tương ứng</b>                                                                            |                                                                                                                      |         |           |  |   |   |   |  |  |   |  |   | 0 |
| 103 | Biết ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan                                               | Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan                                                                      | Lớp học | Nhận thức |  |   | x |   |  |  | x |  |   | 2 |
|     | <b>3. Sắp xếp theo quy tắc</b>                                                                     |                                                                                                                      |         |           |  |   |   |   |  |  |   |  |   | 0 |
| 104 | Nhận ra được quy tắc sắp xếp của 4 đối tượng (ABCD, AABB, ABBA) và tiếp tục thực hiện sao chép lại | So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc (ABCD, AABB, ABBA)                                        | Lớp học | Nhận thức |  |   | x | x |  |  |   |  |   | 2 |

|     |                                                                                                                                              |                                                                                                    |                |           |   |  |   |   |   |   |   |   |   |   |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-----------|---|--|---|---|---|---|---|---|---|---|
|     | Biết thu thập thông tin và tạo ra biểu đồ, đồ thị đơn giản( VD: Biểu đồ về thời tiết, chiều cao cây...)                                      |                                                                                                    | Sân chơi khu 3 | Nhận thức |   |  |   |   |   | x |   | x |   | 2 |
| 105 | Biết tự sáng tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp                                                                                          | Tạo ra quy tắc sắp xếp theo ý thích                                                                | Lớp học        | Nhận thức |   |  |   | x |   |   | x |   |   | 2 |
|     | <b>4. So sánh , đo lường</b>                                                                                                                 |                                                                                                    |                |           |   |  |   |   |   |   | * |   |   | 0 |
| 106 | Sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả (3 đối tượng)<br><i>-- Sử dụng các thước đo để ứng dụng chế tạo sản phẩm</i> | Đo độ dài nhiều đối tượng bằng một đơn vị đo                                                       | Lớp học        | Nhận thức |   |  |   | x |   |   |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                              | Đo độ dài một đối tượng bằng nhiều đơn vị đo                                                       | Lớp học        | Nhận thức |   |  |   |   |   |   |   | x |   | 1 |
|     |                                                                                                                                              | Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo                                               | Lớp học        | Nhận thức |   |  |   |   |   |   |   | x |   | 1 |
|     |                                                                                                                                              | <b>Hoạt động STEAM:</b><br><i>Đo chiều dài của tay cầm đèn lồng (lều chóp, tủ đựng quần áo...)</i> | Lớp học        | Nhận thức | x |  |   | x |   |   |   |   | x | 3 |
|     | <b>5. Hình dạng</b>                                                                                                                          |                                                                                                    |                |           |   |  | * |   | * |   |   | * |   | 0 |
| 107 | Gọi tên và chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật                                  | Nhận biết, gọi tên khối vuông, khối chữ nhật, và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế          | Lớp học        | Nhận thức |   |  |   | x |   |   |   |   |   | 1 |

[illegible]

|     |                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                               |         |           |  |   |   |   |   |  |  |  |   |  |   |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-----------|--|---|---|---|---|--|--|--|---|--|---|
| 109 | Nói được ngày trên đồng hồ và giờ trên đồng hồ/điện thoại                                                                                                                                               | Nhận biết ngày trên đồng hồ và giờ trên đồng hồ/điện thoại                                                                    | Lớp học | Nhận thức |  |   |   |   |   |  |  |  | X |  | 1 |
| 110 | Gọi được tên các tháng trong năm theo thứ tự                                                                                                                                                            | Nhận biết các tháng trong năm theo thứ tự                                                                                     | Lớp học | Nhận thức |  |   |   | X |   |  |  |  |   |  | 1 |
| 111 | Gọi được tên các mùa trong năm theo thứ tự                                                                                                                                                              | Nhận biết các mùa trong năm theo thứ tự                                                                                       | Lớp học | Nhận thức |  |   |   |   |   |  |  |  | X |  | 1 |
|     |                                                                                                                                                                                                         | Nhận biết các mùa trong năm theo thứ tự                                                                                       | Lớp học | Nhận thức |  |   |   |   | X |  |  |  |   |  | 1 |
|     | <b>C. Khám phá xã hội</b>                                                                                                                                                                               |                                                                                                                               |         |           |  | * | * |   |   |  |  |  |   |  | 0 |
|     | <b>1. Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng</b>                                                                                                                                 |                                                                                                                               |         |           |  | * |   |   |   |  |  |  |   |  | 0 |
| 114 | Nói đầy đủ được họ và tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân và vị trí của trẻ trong gia đình                                                                             | Bé tự giới thiệu về bản thân                                                                                                  | Lớp học | Nhận thức |  | X |   |   |   |  |  |  |   |  | 1 |
| 115 | Nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình; số điện thoại của gia đình, quy mô gia đình, nhu cầu gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem tranh ảnh về gia đình | Thông tin về gia đình và các thành viên trong gia đình (tên, tuổi, sở thích, nghề nghiệp, địa chỉ, nhu cầu, số điện thoại...) | Lớp học | Nhận thức |  |   | X |   |   |  |  |  |   |  | 1 |

|     |                                                                                                                                                                       |                                                                                |         |           |   |  |           |   |  |   |   |   |   |   |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|---------|-----------|---|--|-----------|---|--|---|---|---|---|---|
|     | Biết được những đặc điểm nổi bật của phương tiện giao thông đường thủy; công dụng và phạm vi hoạt động của phương tiện giao thông đường thủy khi được hỏi, trò chuyện | Tìm hiểu về phương tiện giao thông đường thủy                                  |         |           |   |  |           |   |  |   |   |   |   |   |
| 116 | Biết được những đặc điểm nổi bật của trường/lớp mầm non; công việc của các cô bác trong trường khi được hỏi, trò chuyện                                               | Đặc điểm nổi bật của trường/lớp mầm non; công việc của các cô bác trong trường | Lớp học | Nhận thức | x |  |           |   |  |   |   |   |   | 1 |
| 115 | Nói được họ tên, đặc điểm, sở thích của các bạn, các hoạt động của trẻ ở trường khi được hỏi, trò chuyện                                                              | Tìm hiểu về trường tiểu học                                                    | Lớp học | Nhận thức |   |  |           |   |  |   |   |   | x | 1 |
| 116 | Kể được một số địa điểm công cộng gần gũi nơi trẻ sống                                                                                                                | Một số địa điểm công cộng gần gũi nơi trẻ sống                                 | Lớp học | Nhận thức |   |  |           |   |  |   |   |   | x | 1 |
|     | <b>2. Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương</b>                                                                                            |                                                                                |         |           |   |  | Nhận thức |   |  |   |   | * | * |   |
| 117 | Biết được một số nghề truyền thống của địa phương. Nói được đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề.                                                                 | Nghề truyền thống của địa phương. Đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề.    | Lớp học | Nhận thức |   |  |           | x |  |   |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                                                       | Nghề mộc Kiến An                                                               | Lớp học | Nhận thức |   |  |           | x |  |   |   |   |   | 1 |
|     | <b>3. Nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh</b>                                                                                                             |                                                                                |         |           |   |  |           |   |  | * | * |   | * | * |

|     |                                                                                                                   |                                                                                                 |         |           |   |  |   |   |  |   |   |  |   |   |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-----------|---|--|---|---|--|---|---|--|---|---|
| 118 | Kể được tên và hoạt động nổi bật của một số lễ hội, sự kiện văn hóa tại địa phương                                | Ngày Tết Trung Thu (15/8 âm lịch                                                                | Lớp học | Nhận thức | x |  |   |   |  |   |   |  |   | 1 |
|     |                                                                                                                   | Ngày khai giảng năm học mới                                                                     | Lớp học | Nhận thức | x |  |   |   |  |   |   |  |   | 1 |
|     |                                                                                                                   | Ngày Nhà giáo 20/11                                                                             | Lớp học | Nhận thức |   |  | x |   |  |   |   |  |   | 1 |
|     |                                                                                                                   | Ngày Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12                                                           | Lớp học | Nhận thức |   |  |   | x |  |   |   |  |   | 1 |
|     |                                                                                                                   | Ngày sinh nhật Bác Hồ 19/5                                                                      | Lớp học | Nhận thức |   |  |   |   |  |   |   |  | x | 1 |
|     |                                                                                                                   | Ngày hội 8/3                                                                                    | Lớp học | Nhận thức |   |  |   |   |  |   | x |  |   | 1 |
|     |                                                                                                                   | Ngày Tết nguyên đán                                                                             | Lớp học | Nhận thức |   |  |   |   |  | x |   |  |   | 1 |
| 119 | Kể được tên và nêu được một vài nét đặc trưng của danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương, đất nước   | Tìm hiểu về thành phố Hải Phòng                                                                 | Lớp học | Nhận thức |   |  |   |   |  |   |   |  | x | 1 |
| 119 | <i>- Trẻ biết một số tên gọi, đặc điểm, quy trình chế biến của một số món ăn đặc trưng của lễ hội, vùng miền.</i> | <i>Tên gọi, đặc điểm, quy trình chế biến của một số món ăn đặc trưng của lễ hội, vùng miền.</i> | Lớp học | Nhận thức |   |  |   |   |  | x |   |  | x | 2 |

|                                                   |                                                                                                                            |                                                                                                     |         |           |   |  |   |   |   |   |   |   |   |   |
|---------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-----------|---|--|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 120                                               | Nhận biết, phân biệt được Lá Cờ của Tổ Quốc + Tên Thủ Đô                                                                   | Lá Cờ của Tổ Quốc + tên Thủ đô                                                                      | Lớp học | Nhận thức |   |  |   |   |   |   |   |   | X | 1 |
| <b>III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ</b> |                                                                                                                            |                                                                                                     |         |           |   |  |   |   |   | * | * | * | * | * |
| <b>A. Nghe hiểu lời nói</b>                       |                                                                                                                            |                                                                                                     |         |           |   |  |   |   |   |   |   |   |   | 0 |
| 121                                               | Có khả năng nghe hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa                                                                      | Nghe hiểu các từ khái quát (đồ dùng, đồ chơi,...), từ trái nghĩa (cao - thấp, ngắn - dài)           | Lớp học | Ngôn ngữ  |   |  |   | X |   |   |   |   | X | 2 |
| 122                                               | Có khả năng nghe hiểu và thực hiện được các hướng dẫn bằng lời trong các hoạt động cá nhân, tập thể để hoàn thành nhiệm vụ | Nghe hiểu và làm theo các hướng dẫn trong hoạt động cá nhân và tập thể (được 3-4 yêu cầu liên tiếp) | Lớp học | Ngôn ngữ  |   |  |   |   |   | X |   |   | X | 2 |
| 123                                               | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện                               | Bàn tay có nụ hôn                                                                                   | Lớp học | Ngôn ngữ  |   |  |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
|                                                   |                                                                                                                            | Lão miệng                                                                                           | Lớp học | Ngôn ngữ  | X |  |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
|                                                   |                                                                                                                            | Câu chuyện của tay trái, tay phải                                                                   | Lớp học | Ngôn ngữ  |   |  | X |   |   |   |   |   |   | 1 |
|                                                   |                                                                                                                            | Sự tích Chú Cuội cung trăng                                                                         | Lớp học | Ngôn ngữ  |   |  |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
|                                                   |                                                                                                                            | Ba cô gái                                                                                           | Lớp học | Ngôn ngữ  |   |  |   | X |   |   |   |   |   | 1 |
|                                                   |                                                                                                                            | Ai đáng khen nhiều hơn                                                                              | Lớp học | Ngôn ngữ  |   |  |   | X |   |   |   |   |   | 1 |
|                                                   |                                                                                                                            | Cây tre trăm đốt                                                                                    | Lớp học | Ngôn ngữ  |   |  |   |   | X |   |   |   |   | 1 |



|                             |         |          |   |  |  |   |   |   |   |   |   |   |
|-----------------------------|---------|----------|---|--|--|---|---|---|---|---|---|---|
| Sự tích rau thì là          | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |  |   |   | x |   |   |   | 1 |
| Sự tích cây vú sữa          | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |  |   |   | x |   |   |   | 1 |
| Sự tích bánh chưng bánh dày | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |  |   |   | x |   |   |   | 1 |
| Xe đạp con trên đường phố   | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |  |   |   |   | x |   |   | 1 |
| Bác sĩ chim                 | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |  |   | x |   |   |   |   | 1 |
| Xe Lu và xe Ca              | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |  |   |   |   | x |   |   | 1 |
| Qua đường                   | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |  |   |   |   | x |   |   | 1 |
| Soon Tinh, Thủy Tinh        | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |  |   |   |   |   | x |   | 1 |
| Giọt nước tí xíu            | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |  |   |   |   |   | x |   | 1 |
| Gà Tơ đi học                | Lớp học | Ngôn ngữ | x |  |  |   |   |   |   |   | x | 2 |
| Sự tích Hồ Gươm             | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |  |   |   |   |   |   | x | 1 |
| Quả táo của Bác Hồ          | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |  |   |   |   |   |   | x | 1 |
| Hai anh em                  | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |  | x |   |   |   |   |   | 1 |

|     |                                                                                                                          |                                                                                                     |         |          |   |  |   |   |   |   |  |  |   |   |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|----------|---|--|---|---|---|---|--|--|---|---|
|     |                                                                                                                          | Cá con lên bờ                                                                                       | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   | X |   |  |  |   | 1 |
| 124 | Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề. | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   |   |   |  |  |   | 0 |
|     |                                                                                                                          | Ca dao Ông giảng ông giảng                                                                          | Lớp học | Ngôn ngữ | X |  |   |   |   |   |  |  |   | 1 |
|     |                                                                                                                          | Đồng dao: Rong rần lên mây                                                                          | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   | X |   |  |  |   | 1 |
|     |                                                                                                                          | - Đồng dao bà cồng                                                                                  | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   | X |   |  |  |   | 1 |
|     |                                                                                                                          | - Truyện: Tám Cám,                                                                                  | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  | X |   |   |   |  |  |   | 1 |
|     |                                                                                                                          | Truyện Ba điều ước                                                                                  | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  | X |   |   |   |  |  |   | 1 |
|     |                                                                                                                          | Chiếc quạt nan                                                                                      | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  | X |   |   |   |  |  |   | 1 |
|     |                                                                                                                          | Đồng dao: Con cò bay lả bay la                                                                      | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   |   |   |  |  | X | 1 |
|     |                                                                                                                          | Truyện Cây khế                                                                                      | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   |   | X |  |  |   | 1 |
|     |                                                                                                                          | - Thơ: Hạt gạo làng ta                                                                              | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   |   | X |  |  |   | 1 |
|     |                                                                                                                          | - Thơ: Làm nghề như bố                                                                              | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   | X |   |   |  |  |   | 1 |
|     |                                                                                                                          | - Sự tích quả dưa hấu                                                                               | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   | X |   |   |  |  |   | 1 |
|     |                                                                                                                          | Truyện: Vịt con và Sơn ca;                                                                          | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   | X |   |  |  |   | 1 |
|     |                                                                                                                          | Truyện: Cậu gà tồ                                                                                   | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   | X |   |  |  |   | 1 |

|  |                                     |         |          |  |   |  |  |   |   |   |   |   |   |
|--|-------------------------------------|---------|----------|--|---|--|--|---|---|---|---|---|---|
|  | - Truyện: Sự tích mùa xuân          | Lớp học | Ngôn ngữ |  |   |  |  |   | X |   |   |   | 1 |
|  | - Truyện: Sự tích một loại hoa;     | Lớp học | Ngôn ngữ |  |   |  |  |   | X |   |   |   | 1 |
|  | - Truyện: Hoa bìm bịp               | Lớp học | Ngôn ngữ |  |   |  |  |   | X |   |   |   | 1 |
|  | - Đồng dao: Lúa ngô là cây đậu lành | Lớp học | Ngôn ngữ |  |   |  |  |   | X |   |   |   | 1 |
|  | - Truyện: Sự tích cây khoai lang    | Lớp học | Ngôn ngữ |  |   |  |  |   | X |   |   |   | 1 |
|  | - Truyện: Mời bạn đến chơi nhà      | Lớp học | Ngôn ngữ |  |   |  |  | X |   |   |   |   | 1 |
|  | Vì sao thỏ cụt đuôi                 | Lớp học | Ngôn ngữ |  |   |  |  | X |   |   |   |   | 1 |
|  | - Kiến thi an toàn giao thông       | Lớp học | Ngôn ngữ |  |   |  |  |   |   | X |   |   | 1 |
|  | Truyện: Vương quốc rác thải         |         |          |  |   |  |  |   |   |   | X |   |   |
|  | - Truyện: Cóc kiện trời             | Lớp học | Ngôn ngữ |  |   |  |  |   |   |   | X |   | 1 |
|  | - Đồng dao: Cái cò đi đón cơn mưa   | Lớp học | Ngôn ngữ |  |   |  |  |   |   |   |   | X | 1 |
|  | Thơ; Hai cây bút;                   | Lớp học | Ngôn ngữ |  |   |  |  |   |   |   |   | X | 1 |
|  | Sự tích con rồng cháu tiên          | Lớp học | Ngôn ngữ |  |   |  |  |   |   |   |   | X | 1 |
|  | - Truyện: Thế là ngoan;             | Lớp học | Ngôn ngữ |  | X |  |  |   |   |   |   |   | 1 |



|                                |         |          |   |   |   |   |   |   |   |  |  |   |
|--------------------------------|---------|----------|---|---|---|---|---|---|---|--|--|---|
| Tay đẹp                        | Lớp học | Ngôn ngữ |   | x |   |   |   |   |   |  |  | 1 |
| Gió từ tay mẹ                  | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   | x |   |   |   |   |  |  | 1 |
| Tâm sự của cái mũi             | Lớp học | Ngôn ngữ |   | x |   |   |   |   |   |  |  | 1 |
| Quà của bố                     | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   | x |   |   |   |   |  |  | 1 |
| Cô giáo của em                 | Lớp học | Ngôn ngữ | x |   |   |   |   |   |   |  |  | 1 |
| Làm bác sỹ                     | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   |   | x |   |   |   |  |  | 1 |
| Cái bát xinh xinh              | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   |   | x |   |   |   |  |  | 1 |
| Chiếc cầu mới                  | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   |   | x |   |   |   |  |  | 1 |
| Chú Bộ Đội hành quân trong mưa | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   |   | x |   |   |   |  |  | 1 |
| Em yêu nhà em                  | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   | x |   |   |   |   |  |  | 1 |
| Họ rau                         | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   |   |   |   | x |   |  |  | 1 |
| Hoa kết trái                   | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   |   |   |   | x |   |  |  | 1 |
| Bó hoa tặng cô                 | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   |   |   |   |   |   |  |  | 0 |
| Bác bầu bác bí                 | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   |   |   |   | x |   |  |  | 1 |
| Về con mắt                     | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   |   |   |   |   |   |  |  | 0 |
| Méo đi câu cá                  | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   |   |   | x |   |   |  |  | 1 |
| Nàng tiên ốc                   | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   |   |   | x |   |   |  |  | 1 |
| Chúng em học luật giao thông   | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   |   |   |   |   | x |  |  | 1 |

|     |                                                                    |                                  |         |          |   |  |   |   |   |   |   |   |   |
|-----|--------------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------|----------|---|--|---|---|---|---|---|---|---|
|     |                                                                    | Thơ: Cùng tiết kiệm nước         |         |          |   |  |   |   |   |   | X |   |   |
|     |                                                                    | Giúp bà                          | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   |   | X |   |   | 1 |
|     |                                                                    | Bé tập đi xe đạp                 | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   |   | X |   |   | 1 |
|     |                                                                    | Cô dạy con                       | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   |   | X |   |   | 1 |
|     |                                                                    | Mưa rơi                          | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   |   |   | X |   | 1 |
|     |                                                                    | Tết đang vào nhà                 | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   | X |   |   |   |   |
|     |                                                                    | Hoa quanh Lăng Bác               | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   |   |   |   | X | 1 |
|     |                                                                    | Bác Hồ của em                    | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   |   |   |   | X | 1 |
|     |                                                                    | Bến cảng Hải Phòng               | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   |   |   |   | X | 1 |
|     |                                                                    | Bé vào lớp 1                     | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   |   |   |   | X | 1 |
| 131 | Có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi | + Tình bạn                       | Lớp học | Ngôn ngữ | X |  |   |   |   |   |   |   | 1 |
|     |                                                                    | + Mèo đi câu cá                  | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   | X |   |   |   | 1 |
|     |                                                                    | + Chú bộ đội hành quân trong mưa | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   | X |   |   |   |   | 1 |
|     |                                                                    | + Bó hoa tặng cô                 | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   |   | X |   |   | 1 |
|     |                                                                    | - Ảnh Bác                        | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   |   |   |   | X | 1 |
|     |                                                                    | + Giữa vòng gió thơm             | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  | X |   |   |   |   |   | 1 |

|     |                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                              |         |          |   |  |   |   |   |   |  |  |  |   |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|----------|---|--|---|---|---|---|--|--|--|---|
| 132 | Kể lại được nội dung chuyện/sự việc đã được nghe theo trình tự nhất định                                                                                                                       | - Gấu con bị sâu răng                                                                                                                        | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   | x |   |  |  |  | 1 |
|     |                                                                                                                                                                                                | - Quả Bầu tiên                                                                                                                               | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   |   | x |  |  |  | 1 |
| 133 | Đóng được vai của nhân vật trong truyện                                                                                                                                                        | + Chú dê đen                                                                                                                                 | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   | x |   |  |  |  | 1 |
|     |                                                                                                                                                                                                | + Ai đáng khen nhiều hơn                                                                                                                     | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  | x |   |   |   |  |  |  | 1 |
| 134 | Biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, lịch sự trong giao tiếp                                                                                                                               | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, lịch sự "Cảm ơn", "Xin lỗi"; "Xin phép"; "Thưa"; "Dạ"; "Vâng"... phù hợp với tình huống ở trường mầm non | Lớp học | Ngôn ngữ | x |  | x |   |   |   |  |  |  | 2 |
| 135 | Biết tự điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh                                                                                                                                              | Điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh                                                                                                    | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  | x | x |   |   |  |  |  | 2 |
| 136 | Biết trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Có gì khác nhau?"; "Do đâu mà có?"; Biết hỏi lại khi không hiểu người khác nói: "tại sao?", "như thế nào?" | Trò chuyện thảo luận đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi về đồ dùng đồ chơi                                                                       | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  | x |   |   |   |  |  |  | 1 |





|     |                                                                |                                                                                                                                           |         |          |   |  |   |   |   |  |  |  |   |   |   |
|-----|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|----------|---|--|---|---|---|--|--|--|---|---|---|
|     |                                                                | Trò chuyện thảo luận đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi về đặc điểm của nước, đặc điểm của các hiện tượng tự nhiên và làm thí nghiệm với nước | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   |   |  |  |  | X |   | 1 |
|     |                                                                | Trò chuyện thảo luận đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi về trường tiểu học                                                                    | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   |   |  |  |  |   | X | 1 |
|     |                                                                | Trò chuyện thảo luận đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi về quê hương đất nước Bắc Hồ                                                          | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   |   |  |  |  |   | X | 1 |
| 137 | Không nói tục, chửi bậy                                        | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép                                                                                                        | Lớp học | Ngôn ngữ | X |  |   |   | X |  |  |  |   |   | 2 |
|     | <b>C. Làm quen với việc đọc - viết</b>                         |                                                                                                                                           |         |          |   |  |   |   |   |  |  |  |   |   | 0 |
| 138 | Biết tự chọn sách để "đọc" và xem                              | Tự chọn sách để "đọc" và xem                                                                                                              | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  | X | X | X |  |  |  |   |   | 3 |
| 139 | Biết kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân | Kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân chủ đề trường mầm non                                                           | Lớp học | Ngôn ngữ | X |  |   |   |   |  |  |  |   |   | 1 |
|     |                                                                | Kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân chủ đề bản thân                                                                 | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  | X |   |   |  |  |  |   |   | 1 |
|     |                                                                | Kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân chủ đề gia đình                                                                 | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  | X |   |   |  |  |  |   |   | 1 |

[illegible]

|     |                                                                                       |                                                                                                                                                                                                              |         |          |   |  |  |   |  |  |   |  |  |   |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|----------|---|--|--|---|--|--|---|--|--|---|
| 140 | Biết cách "đọc sách" từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách | Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt:<br>+ Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới, từ trang đầu đến trang cuối, cách ngắt nghỉ sau các dấu câu<br>+ Hướng viết của các nét chữ | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |  |   |  |  |   |  |  | 0 |
|     |                                                                                       | Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt:<br>+ Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới, từ trang đầu đến trang cuối, cách ngắt nghỉ sau các dấu câu<br>+ Hướng viết của các nét chữ | Lớp học | Ngôn ngữ | x |  |  | x |  |  |   |  |  | 2 |
|     |                                                                                       | Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt:<br>+ Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới, từ trang đầu đến trang cuối, cách ngắt nghỉ sau các dấu câu<br>+ Hướng viết của các nét chữ | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |  |   |  |  | x |  |  | 1 |

|     |                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                              |         |          |   |  |   |   |   |  |  |   |  |   |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|----------|---|--|---|---|---|--|--|---|--|---|
|     |                                                                                                           | Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt:<br>+ Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới, từ trang đầu đến trang cuối, cách ngắt nghỉ sau các dấu câu<br>+ Hướng viết của các nét chữ | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   | x |  |  |   |  | 1 |
| 141 | Biết phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Biết giữ gìn và bảo vệ sách | Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Giữ gìn và bảo vệ sách                                                                                                              | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  | x |   | x |  |  |   |  | 2 |
|     |                                                                                                           | Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Giữ gìn và bảo vệ sách                                                                                                              | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   |   |   |  |  | x |  | 1 |
| 142 | Nhận ra và thực hiện đúng kí hiệu thông thường trong cuộc sống                                            | Làm quen, thực hiện theo chỉ dẫn của một số kí hiệu thông thường ở trường lớp                                                                                                                                | Lớp học | Ngôn ngữ | x |  |   |   |   |  |  |   |  | 1 |
|     |                                                                                                           | Làm quen, thực hiện theo chỉ dẫn của một số kí hiệu thông thường ở gia đình                                                                                                                                  | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  | x |   |   |  |  |   |  | 1 |
|     |                                                                                                           | Làm quen, thực hiện theo chỉ dẫn của một số kí hiệu thông thường ở nơi công cộng                                                                                                                             | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   | x |   |  |  |   |  | 1 |
| 143 | Biết chữ viết có thể đọc và thay cho lời nói                                                              | "Viết thư cho cô giáo                                                                                                                                                                                        | Lớp học | Ngôn ngữ |   |  |   | x |   |  |  |   |  | 1 |

|     |                                                                                    |                                         |         |          |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|---------|----------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 144 | Có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa | "Viết thư cho bạn thân                  | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   |   |   |   |   |   |   | x | 1 |
|     |                                                                                    | "Viết thư gửi người thân trong gia đình | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   | x |   |   |   |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                    | "Viết lời chúc tết                      | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   |   |   |   | x |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                    | + Làm quen nhóm chữ o,ô,ơ               | Lớp học | Ngôn ngữ | x |   |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                    | + 'Làm quen nhóm chữ a,ă,â              | Lớp học | Ngôn ngữ |   | x |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                    | + Làm quen nhóm chữ e,ê                 | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   | x |   |   |   |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                    | + Làm quen nhóm chữ u,ư                 | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   | x |   |   |   |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                    | + Làm quen nhóm chữ i,t,c               | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   |   | x |   |   |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                    | + Làm quen nhóm chữ b,d,đ               | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   |   |   | x |   |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                    | + Làm quen nhóm chữ m,l,n               | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   |   |   |   | x |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                    | + Làm quen nhóm chữ h,k                 | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   |   |   |   | x |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                    | + Làm quen nhóm chữ g,y                 | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   |   |   |   |   | x |   |   | 1 |
|     |                                                                                    | + Làm quen nhóm chữ p,q                 | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   |   |   |   |   | x |   |   | 1 |
|     |                                                                                    | + Làm quen nhóm chữ v,r                 | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   |   |   |   |   |   | x |   | 1 |
|     |                                                                                    | + Làm quen nhóm chữ s,x                 | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   |   |   |   |   |   |   | x | 1 |
|     |                                                                                    | Trò chơi chữ e,ê                        | Lớp học | Ngôn ngữ |   |   | x |   |   |   |   |   |   |   |



|     |                                                                                                  |                                                      |                |          |  |   |   |  |  |   |  |   |   |   |   |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------|----------|--|---|---|--|--|---|--|---|---|---|---|
|     |                                                                                                  | Sao chép một số kí hiệu, chữ cái (s,x), tên của mình | Lớp học        | Ngôn ngữ |  |   |   |  |  |   |  |   |   | X | 1 |
| 146 | Biết "viết" tên của bản thân theo cách của mình                                                  | "viết" tên của bản thân theo cách của mình           | Lớp học        | Ngôn ngữ |  | X |   |  |  | X |  |   |   |   | 2 |
|     |                                                                                                  | "viết" tên của bản thân theo cách của mình           | Sân chơi khu 2 | Ngôn ngữ |  |   |   |  |  |   |  |   | X | 1 |   |
|     | IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI                                                           |                                                      |                |          |  |   |   |  |  | * |  | * | * | * |   |
|     | A. Phát triển tình cảm                                                                           |                                                      |                |          |  |   | * |  |  |   |  |   |   | 0 |   |
|     | 1. Thể hiện ý thức về bản thân                                                                   |                                                      |                |          |  |   |   |  |  | * |  | * | * | * |   |
| 147 | Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại           | Một số thông tin quan trọng về bản thân              | Lớp học        | TCKN XH  |  | X |   |  |  |   |  |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                                  | Một số thông tin quan trọng về gia đình              | Lớp học        | TCKN XH  |  |   | X |  |  |   |  |   |   |   | 1 |
| 148 | Nói được điều bé thích, không thích, những việc bé làm được và việc gì bé không làm được         | Sở thích, khả năng của bản thân                      | Lớp học        | TCKN XH  |  | X |   |  |  |   |  |   |   |   | 1 |
| 149 | Nói được mình có điểm gì giống và khác bạn ( dáng vẻ bên ngoài, giới tính, sở thích và khả năng) | Điểm giống và khác nhau của mình với người khác      | Lớp học        | TCKN XH  |  | X |   |  |  |   |  |   |   |   | 1 |
| 150 | Biết mình là con/cháu/anh/chị/em trong gia đình                                                  | Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong lớp học     | Lớp học        | TCKN XH  |  | X |   |  |  |   |  |   |   |   | 1 |

|     |                                                          |                                                                                                                                                         |         |         |   |   |   |   |   |   |   |   |  |   |
|-----|----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|---|---|---|---|---|---|---|---|--|---|
|     |                                                          | Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình                                                                                                       | Lớp học | TCKN XH |   |   | X |   |   |   |   |   |  | 1 |
| 151 | Biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức | Thực hiện công việc được giao ( trực nhật, xếp dọn đồ chơi )                                                                                            | Lớp học | TCKN XH |   | X |   | X |   | X | X | X |  | 5 |
|     |                                                          | Biết vâng lời bố mẹ và giúp bố mẹ những công việc đơn giản vừa sức với trẻ                                                                              | Lớp học | TCKN XH |   |   | X |   |   |   | X |   |  | 2 |
| 152 | Biết chủ động làm một số công việc đơn giản hàng ngày    | Chủ động và độc lập trong một số hoạt động                                                                                                              | Lớp học | TCKN XH | x |   | x |   |   |   |   |   |  | 2 |
| 153 | Mạnh dạn bày tỏ ý kiến của bản thân                      | Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến của trẻ với cô giáo khi ở trường                                                                                         | Lớp học | TCKN XH | X |   | x |   |   |   |   |   |  | 2 |
|     |                                                          | Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến của trẻ với những người thân trong gia đình                                                                              | Lớp học | TCKN XH |   |   | X |   |   |   |   |   |  | 1 |
|     |                                                          | Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến của trẻ với cô giáo khi tham gia các HĐ chủ đề nghề nghiệp, và các hoạt động tham quan trải nghiệm tại doanh trại bộ đội | Lớp học | TCKN XH |   |   |   | X |   |   |   |   |  | 1 |
|     |                                                          | Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến của trẻ với cô giáo khi tham gia các HĐ chủ đề động vật                                                                  | Lớp học | TCKN XH |   |   |   |   | x |   |   |   |  | 1 |



|     |                                                |                                                                                                    |         |         |  |   |  |  |  |   |   |   |   |   |
|-----|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|--|---|--|--|--|---|---|---|---|---|
|     |                                                | Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến của trẻ với cô giáo khi tham gia các HĐ chủ đề mùa xuân             | Lớp học | TCKN XH |  |   |  |  |  | x |   |   |   | 1 |
|     |                                                | Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến của trẻ với cô giáo khi tham gia các HĐ chủ đề thực vật             | Lớp học | TCKN XH |  |   |  |  |  | x |   |   |   | 1 |
|     |                                                | Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến của trẻ với cô giáo khi tham gia các HĐ chủ đề PTGT                 | Lớp học | TCKN XH |  |   |  |  |  |   | x |   |   | 1 |
|     |                                                | Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến của trẻ với cô giáo khi tham gia các HĐ chủ đề nước và các HTTN     | Lớp học | TCKN XH |  |   |  |  |  |   |   | x |   | 1 |
|     |                                                | Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến của trẻ với cô giáo khi tham gia các HĐ chủ đề nước trường tiểu học | Lớp học | TCKN XH |  |   |  |  |  |   |   |   | x | 1 |
|     |                                                | Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến của trẻ với cô giáo khi tham gia các HĐ chủ đề Đất nước Bác hồ      | Lớp học | TCKN XH |  |   |  |  |  |   |   |   | x | 1 |
| 154 | Biết ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân | Ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân                                                          | Lớp học | TCKN XH |  | x |  |  |  |   |   |   |   | 1 |

|     |                                                                          |                                                                                                                      |         |         |   |   |   |   |   |   |  |  |   |
|-----|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|---|---|---|---|---|---|--|--|---|
| 155 | Có khả năng đề xuất trò chơi và hoạt động thể hiện sở thích của bản thân | Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi chủ đề trường mầm non | Lớp học | TCKN XH | x |   |   |   |   |   |  |  | 1 |
|     |                                                                          | Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi chủ đề bản thân       | Lớp học | TCKN XH |   | x |   |   |   |   |  |  | 1 |
|     |                                                                          | Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi chủ đề gia đình       | Lớp học | TCKN XH |   |   | x |   |   |   |  |  | 1 |
|     |                                                                          | Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi chủ đề nghề nghiệp    | Lớp học | TCKN XH |   |   |   | x |   |   |  |  | 1 |
|     |                                                                          | Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi chủ đề động vật       | Lớp học | TCKN XH |   |   |   |   | x |   |  |  | 1 |
|     |                                                                          | Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi chủ đề mùa xuân       | Lớp học | TCKN XH |   |   |   |   |   | x |  |  | 1 |

|     |                                                                                 |                                                                                                                                   |         |         |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
|     |                                                                                 | Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi chủ đề thực vật                    | Lớp học | TCKN XH |   |   |   |   |   | X |   |   | 1 |
|     |                                                                                 | Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi chủ đề phương tiện giao thông      | Lớp học | TCKN XH |   |   |   |   |   | X |   |   | 1 |
|     |                                                                                 | Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi chủ đề hiện tượng tự nhiên         | Lớp học | TCKN XH |   |   |   |   |   |   | X |   | 1 |
|     |                                                                                 | Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi chủ đề đất nước và Bác Hồ          | Lớp học | TCKN XH |   |   |   |   |   |   |   | X | 1 |
|     | <b>2. Thể hiện sự tự tin, tự lực</b>                                            |                                                                                                                                   |         |         | * | * | * | * | * | * | * | * | * |
| 156 | <i>Có kỹ năng của thể kỷ 21. Giao tiếp, sáng tạo, hợp tác, tư duy phản biện</i> | <i>Chủ động khám phá chủ đề, sáng tạo, hợp tác trong các hoạt động. Phản biện khi chưa hiểu hoặc những vấn đề chưa thỏa đáng.</i> | Lớp học | TCKN XH | X | X |   |   | X |   |   |   | 3 |



|                                                                                                |                                                                                                                                                                                    |                                                                                                         |         |         |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 157                                                                                            | Cố gắng tự hoàn thành đến cùng công việc được giao có sự giám sát của giáo viên. Tự nhận xét được mức độ hoàn thành công việc. Biết thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc | Thực hiện công việc theo sự phân công và giám sát của cô giáo                                           | Lớp học | TCKN XH | x |   |   |   | x |   |   |   |   | 2 |
| <b>3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh</b> |                                                                                                                                                                                    |                                                                                                         |         |         |   |   | * | * | * | * | * | * | * | * |
| 158                                                                                            | Nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh; qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người khác                                 | Nhận biết cảm xúc của bé.                                                                               | Lớp học | TCKN XH |   | x |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
| 159                                                                                            | Nhận biết được biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ của bản thân và của người khác                                                                      | Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau. | Lớp học | TCKN XH |   |   | x |   |   |   |   |   |   | 1 |
| 160                                                                                            | Biết được mối quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác                                                                                                               | Nhận biết phân biệt một số cảm xúc                                                                      | Lớp học | TCKN XH |   | x |   |   | x |   |   | x |   | 3 |
| 161                                                                                            | Biết thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè. Dễ hòa đồng với bạn bè trong nhóm chơi                                                                                | Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau. | Lớp học | TCKN XH |   |   | x |   |   |   |   |   |   | 1 |
| 162                                                                                            | Biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích                                                                                                                          | bé ứng xử giỏi                                                                                          | Lớp học | TCKN XH |   | x |   |   |   |   |   |   |   | 1 |

[illegible]

|                                            |                                                                                                                                |                                                                                                                                                                     |         |         |  |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|--------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|--|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 166                                        | Biết một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử, lễ hội và một vài nét văn hóa truyền thống (trang phục, món ăn) của quê hương đất nước | Ảnh Bác Hồ và một số địa điểm gắn với hoạt động của Bác Hồ (chỗ ở, nơi làm việc). Hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác Hồ                                         | Lớp học | TCKN XH |  |   |   |   |   |   |   |   | X | 1 |
| <b>B. Phát triển kỹ năng xã hội</b>        |                                                                                                                                |                                                                                                                                                                     |         |         |  | * | * | * | * | * | * | * | * | * |
| <b>1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội</b> |                                                                                                                                |                                                                                                                                                                     |         |         |  | * | * | * |   |   | * |   |   | * |
| 168                                        | Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng phù hợp độ tuổi.                                               | <b>Bé ngoan, bé giỏi</b>                                                                                                                                            | Lớp học | TCKN XH |  |   |   | X |   |   |   |   |   | 1 |
|                                            |                                                                                                                                | Thực hiện một số quy định ở lớp, Dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, xin phép cô giáo để thể hiện nhu cầu mong muốn của bản thân | Lớp học | TCKN XH |  | X |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
| 169                                        | Có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn                                                        | Bé biết xử lý tình huống khi tham gia giao thông                                                                                                                    | Lớp học | TCKN XH |  |   |   |   |   |   | X |   |   | 1 |

|     |                                                                                                                              |                                                                                                                                      |         |         |  |   |  |   |   |  |   |  |   |   |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|--|---|--|---|---|--|---|--|---|---|
|     |                                                                                                                              | Thực hiện một số quy định trong gia đình như vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép, nghe lời ông bà bố mẹ..... | Lớp học | TCKN XH |  |   |  | x |   |  |   |  |   | 1 |
| 170 | Biết lắng nghe ý kiến của người khác và trao đổi ý kiến, chia sẻ kinh nghiệm của mình với các bạn                            | Cử chỉ, lời nói lịch sự, lễ phép trong giao tiếp với các cô giáo và các cô bác trong trường mầm non                                  | Lớp học | TCKN XH |  |   |  |   | x |  |   |  | x | 2 |
|     |                                                                                                                              | Cử chỉ, lời nói lịch sự, lễ phép trong giao tiếp với những người thân trong gia đình                                                 | Lớp học | TCKN XH |  | x |  |   | x |  |   |  | x | 3 |
|     | - Biết chờ đến lượt                                                                                                          | Lắng nghe và trao đổi ý kiến của bản thân với các bạn và cô giáo                                                                     | Lớp học | TCKN XH |  |   |  |   | x |  | x |  |   | 2 |
| 171 | Biết thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè và chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn                         | Lắng nghe và trao đổi ý kiến của bản thân với người thân trong gia đình và mọi người xung quanh                                      | Lớp học | TCKN XH |  |   |  |   |   |  | x |  |   | 1 |
|     | Biết nhận xét và tỏ thái độ với hành vi "đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" ; nhận ra việc làm của mình khi tham gia giao thông | Bé với an toàn giao thông                                                                                                            | Lớp học | TCKN XH |  |   |  |   |   |  | x |  |   | 1 |



[illegible]

|     |                                                                                                                                                                              |                                                                                                                 |         |         |  |  |  |  |   |  |  |   |  |   |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|--|--|--|--|---|--|--|---|--|---|
|     | <i>Có ý thức tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt: Tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng và biết nhắc nhở mọi người xung quanh cùng thực hiện</i> | <i>Tiết kiệm điện nước trong sinh hoạt hàng ngày.<br/>-Trò chuyện: kỹ năng tiết kiệm năng lượng điện, nước.</i> | Lớp học | TCKN XH |  |  |  |  |   |  |  | X |  |   |
|     | Thích chăm sóc cây, con vật                                                                                                                                                  | Con vật bé yêu                                                                                                  | Lớp học | TCKN XH |  |  |  |  | X |  |  |   |  | 1 |
|     | <i>Tích cực tham gia các hoạt động lao động vừa sức</i>                                                                                                                      | <i>Tiết học : Dạy trẻ kỹ năng bảo vệ môi trường</i>                                                             | Lớp học | TCKN XH |  |  |  |  |   |  |  | X |  |   |
|     | <i>Biết chủ động làm một số công việc đơn giản hàng ngày để bảo vệ môi trường như vứt rác đúng nơi quy định, sử dụng nước tiết kiệm</i>                                      | <i>Trò chuyện về công việc của bác công nhân môi trường đô thị</i>                                              | Lớp học | TCKN XH |  |  |  |  |   |  |  | X |  | 1 |
|     |                                                                                                                                                                              | <i>Lễ hội hóa trang bảo vệ môi trường</i>                                                                       | Lớp học | TCKN XH |  |  |  |  |   |  |  | X |  |   |
| 177 | <i>Có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày và biết nhắc nhở mọi người xung quanh cùng thực hiện</i>                                                           | <i>Bé bảo vệ môi trường sạch</i>                                                                                | Lớp học | TCKN XH |  |  |  |  | X |  |  | X |  | 2 |

|                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                         |         |         |   |  |  |   |   |   |   |   |   |   |
|------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|---|--|--|---|---|---|---|---|---|---|
| 178                                                                    | <i>Có ý thức tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt: Tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng.</i>                                                                                                                                                    | <i>Bé với nguồn nước sạch</i>                                                                                                                           | Lớp học | TCKN XH |   |  |  |   | X |   |   | X |   | 2 |
| <b>V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ</b>                         |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                         |         |         |   |  |  |   |   |   | * | * | * | * |
|                                                                        | <b>A. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật</b>                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                         |         |         |   |  |  |   |   |   |   | * |   |   |
| 179                                                                    | Biết thể hiện thái độ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật | Nghe âm thanh, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật | Lớp học | Thẩm mỹ | X |  |  | X |   |   |   |   |   | 2 |
| 181                                                                    | Thích thú, ngắm nhìn và biết sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của tác phẩm tạo hình                                                                                                                  | Nói cảm nhận về vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình                                                                                                    | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |  |   |   | X |   |   | X | 2 |
| <b>B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                         |         |         |   |  |  |   |   |   |   |   |   |   |
| 182                                                                    | Thích nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển)                                                                                                                                                                               | Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển)                                                                 | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |  |   |   | X |   |   |   | 1 |

183

Thích nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc

[illegible]

|                       |         |         |  |  |   |   |   |   |   |  |   |   |
|-----------------------|---------|---------|--|--|---|---|---|---|---|--|---|---|
| Màu áo chú bộ đội     | Lớp học | Thẩm mỹ |  |  |   | x |   |   |   |  |   | 1 |
| Đưa cơm cho mẹ đi cày | Lớp học | Thẩm mỹ |  |  | x | x |   |   |   |  |   | 2 |
| An toàn giao thông    | Lớp học | Thẩm mỹ |  |  |   |   |   |   | x |  |   | 1 |
| Tôm cá cua thi tài    | Lớp học | Thẩm mỹ |  |  |   |   | x |   |   |  |   | 1 |
| Ngày tết quê em       | Lớp học | Thẩm mỹ |  |  |   |   |   | x |   |  |   | 1 |
| Hoa thơm bướm lượn    | Lớp học | Thẩm mỹ |  |  |   |   | x |   |   |  |   | 1 |
| Chú mèo con           | Lớp học | Thẩm mỹ |  |  |   |   | x |   |   |  |   | 1 |
| Mùa xuân ơi           | Lớp học | Thẩm mỹ |  |  |   |   |   | x |   |  |   | 1 |
| Mưa rơi               | Lớp học | Thẩm mỹ |  |  |   |   |   |   |   |  |   | 0 |
| Về thăm Kiến An       | Lớp học | Thẩm mỹ |  |  |   |   |   |   |   |  | x | 1 |
| Vườn cây của Ba       | Lớp học | Thẩm mỹ |  |  |   |   |   | x |   |  |   | 1 |
| Ra chơi vườn hoa      | Lớp học | Thẩm mỹ |  |  |   |   |   | x |   |  |   | 1 |
| Lý cay bông           | Lớp học | Thẩm mỹ |  |  |   |   |   | x |   |  |   | 1 |

|     |                                                                                                                                     |                                                |         |         |   |  |   |  |  |  |   |   |   |   |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|---------|---------|---|--|---|--|--|--|---|---|---|---|
|     |                                                                                                                                     | Ngày vui 8/3                                   | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |   |  |  |  | x |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                     | Từ một ngã tư đường phố                        | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |   |  |  |  | x |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                     | Bài học giao thông                             | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |   |  |  |  | x |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                     | Vào hạ                                         | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |   |  |  |  |   | x |   | 1 |
|     |                                                                                                                                     | Tiếng ve mùa hè                                | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |   |  |  |  |   | x |   | 1 |
|     |                                                                                                                                     | Trường làng tôi                                | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |   |  |  |  |   |   | x | 1 |
|     |                                                                                                                                     | Em yêu trường em                               | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |   |  |  |  |   |   | x | 1 |
| 184 | Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ... | Trái đất này là của chúng mình                 | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |   |  |  |  |   |   | x | 1 |
|     |                                                                                                                                     | Chiếc đèn ông sao                              | Lớp học | Thẩm mỹ | x |  |   |  |  |  |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                     | tết đến rồi                                    |         |         |   |  |   |  |  |  |   |   |   |   |
|     |                                                                                                                                     | Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |   |  |  |  |   |   | x | 1 |
|     |                                                                                                                                     | Bài ca đi học                                  | Lớp học | Thẩm mỹ | x |  |   |  |  |  |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                     | Em bé khỏe em bé ngoan                         | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  | x |  |  |  |   |   |   |   |
|     |                                                                                                                                     | Tí sún                                         | Lớp     | Thẩm    |   |  | x |  |  |  |   |   |   | 1 |

|                            |         |         |  |  |   |   |   |   |   |   |   |   |
|----------------------------|---------|---------|--|--|---|---|---|---|---|---|---|---|
|                            | học     | mỹ      |  |  |   |   |   |   |   |   |   |   |
| Ca vàng bơi                | Lớp học | Thăm mỹ |  |  |   |   |   |   |   |   |   | 0 |
| Chú voi con ở Bản Đôn      |         |         |  |  |   |   | x |   |   |   |   |   |
| + Con chim vành khuyên     | Lớp học | Thăm mỹ |  |  |   |   | x |   |   |   |   | 1 |
| Bông hồng tặng cô          | Lớp học | Thăm mỹ |  |  | x |   |   |   |   |   |   | 1 |
| Cháu yêu cô chú công nhân  | Lớp học | Thăm mỹ |  |  |   | x |   |   |   |   |   | 1 |
| Quả                        | Lớp học | Thăm mỹ |  |  |   |   |   | x |   |   |   | 1 |
| Em yêu cây xanh            | Lớp học | Thăm mỹ |  |  |   |   |   | x |   |   |   | 1 |
| Ai cũng yêu chú mèo        | Lớp học | Thăm mỹ |  |  |   |   |   |   |   |   |   | 0 |
| Cá vàng bơi                | Lớp học | Thăm mỹ |  |  |   |   | x |   |   |   |   | 1 |
| Em đi qua ngã tư đường phố | Lớp học | Thăm mỹ |  |  |   |   |   |   |   |   |   | 0 |
| Bé tiết kiệm điện nước     |         |         |  |  |   |   |   |   |   | x |   |   |
| Không xả rác               |         |         |  |  |   |   |   |   |   | x |   |   |
| Cháu yêu chú bộ đội        | Lớp học | Thăm mỹ |  |  |   | x |   |   |   |   |   |   |
| Bé yêu biển                | Lớp học | Thăm mỹ |  |  |   |   |   |   |   |   | x | 1 |
| Tôi là người tuyệt vời     |         |         |  |  |   |   |   |   |   |   |   |   |
| + Hoa trường em            | Lớp học | Thăm mỹ |  |  |   |   |   | x |   |   |   | 1 |
| + Em yêu cây xanh          | Lớp học | Thăm mỹ |  |  |   |   |   | x |   |   |   | 1 |
| + Dạy hát" Hoa trường em   | Lớp học | Thăm mỹ |  |  |   |   |   | x |   |   |   | 1 |
| Bông hoa mừng cô           | Lớp học | Thăm mỹ |  |  |   |   |   |   | x |   |   | 1 |

|     |                                                                                                                                          |                              |         |         |   |   |   |   |  |   |   |   |   |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|---------|---------|---|---|---|---|--|---|---|---|---|
|     |                                                                                                                                          | + Em đi qua ngã tư đường phố | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   |   |   |  | X |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                          | + Đường em đi                | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   |   |   |  | X |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                          | Những lá thuyền ước mơ       | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   |   |   |  | X |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                          | + Trường MG yêu thương       | Lớp học | Thẩm mỹ | X |   |   |   |  |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                          | Em ra vườn rau               | Lớp học | Thẩm mỹ |   | X |   |   |  |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                          | Chơi đu                      | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   |   |   |  |   | X |   | 1 |
|     |                                                                                                                                          | Tạm biệt búp bê thân yêu     |         |         |   |   |   |   |  |   |   |   |   |
|     |                                                                                                                                          | Vui đến trường               | Lớp học | Thẩm mỹ | X |   |   |   |  |   |   |   |   |
|     |                                                                                                                                          | Hoa của mẹ                   | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   | X |   |  |   |   |   | 1 |
| 185 | Có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa) | Cho tôi đi làm mưa với       | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   |   |   |  |   | X |   | 1 |
|     |                                                                                                                                          | - Em yêu Thủ đô              | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   |   |   |  |   |   | X | 1 |
|     |                                                                                                                                          | Múa: Khúc hát đôi bàn tay    | Lớp học | Thẩm mỹ |   | X |   |   |  |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                          | Vận động múa: Cái mũi        |         |         |   |   |   |   |  |   |   |   |   |
|     |                                                                                                                                          | Múa: Nhà mình rất vui        | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   | X |   |  |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                          | Múa: Bác đưa thư vui tính    | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   |   | X |  |   |   |   | 1 |
|     |                                                                                                                                          | Múa: Cháu hát về đảo xa      | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   |   | X |  |   |   |   | 1 |



|                                                       |         |         |   |   |  |  |   |   |   |   |   |   |
|-------------------------------------------------------|---------|---------|---|---|--|--|---|---|---|---|---|---|
| Múa: Ngày Tết quê em                                  | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   |  |  |   | x |   |   |   | 1 |
| Múa: Anh phi công ơi                                  | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   |  |  |   |   | x |   |   | 1 |
| Múa : Chị ong nâu và em bé                            | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   |  |  | x |   |   |   |   | 1 |
| Múa: Em đi qua ngã tư đường phố                       | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   |  |  |   |   | x |   |   | 1 |
| Múa: Em vẽ môi trường màu xanh                        |         |         |   |   |  |  |   |   |   | x |   |   |
| Mùa hè đến                                            | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   |  |  |   |   |   |   |   | 0 |
| Múa : Tạm biệt búp bê                                 |         |         |   |   |  |  |   |   |   |   | x |   |
| Múa: Em mơ gặp Bác Hồ                                 | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   |  |  |   |   |   |   | x | 1 |
| - Múa minh họa " Trời nắng, trời mưa"                 | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   |  |  |   |   |   | x |   | 1 |
| Làm quen nhạc cụ trống hội trung thu                  | Lớp học | Thẩm mỹ | x |   |  |  |   |   |   |   |   | 1 |
| Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu | Lớp học | Thẩm mỹ |   | x |  |  |   |   |   |   |   | 1 |
| + Vỗ đệm tiết tấu chậm : Lớp chúng mình đoàn kết      | Lớp học | Thẩm mỹ | x |   |  |  |   |   |   |   |   | 1 |
| + Vỗ đệm theo tiết tấu chậm " Mời bạn ăn"             | Lớp học | Thẩm mỹ |   | x |  |  |   |   |   |   |   | 1 |

|  |                                                                                                       |                                                                                                           |         |         |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
|  |                                                                                                       | + Dạy VĐ võ tay theo tiết tấu phối hợp: Nhà của tôi                                                       | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   | x |   |   |   |   |   | 1 |
|  |                                                                                                       | + Võ đệm theo tiết tấu phối hợp: Lớn lên cháu lái máy cày                                                 | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   |   | x |   |   |   |   | 1 |
|  |                                                                                                       | +Võ đệm theo tiết tấu chậm: Hoa mào gà                                                                    | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   |   |   | x | x |   |   | 2 |
|  |                                                                                                       | + Võ đệm theo TTC: Cá vàng bơi                                                                            | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   |   |   | x |   |   |   | 1 |
|  |                                                                                                       | + Võ đệm theo tiết tấu phối hợp: Anh phi công ơi                                                          | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   |   |   |   |   | x |   | 1 |
|  |                                                                                                       | + Võ đệm theo tiết tấu chậm: Mùa hè đến                                                                   | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   |   |   |   |   |   |   | 0 |
|  |                                                                                                       | + Võ đệm theo tiết tấu chậm: Yêu Hà Nội                                                                   | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   |   |   |   |   |   | x | 1 |
|  |                                                                                                       | - Võ đệm tiết tấu kết hợp : An toàn giao thông                                                            | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   |   |   |   |   | x |   | 1 |
|  |                                                                                                       | <b><i>Biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm, các bản thiết kế cho sản phẩm, dự án STEAM</i></b> | Lớp học | Thẩm mỹ | x | x |   |   |   |   |   |   | 2 |
|  | <b><i>Có khả năng kết hợp sử dụng các nguyên vật liệu đã qua sử dụng để tạo ra sản phẩm STEAM</i></b> | <b><i>Chế tạo đèn lồng, trống, mặt nạ....</i></b>                                                         | Lớp học | Thẩm mỹ | x |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
|  |                                                                                                       | <b><i>Làm đôi găng tay bé yêu</i></b>                                                                     | Lớp học |         |   | x |   |   |   |   |   |   |   |
|  |                                                                                                       | <b><i>Chế tạo Tủ đựng quần áo mini, đồ dùng gia đình</i></b>                                              | Lớp học | Thẩm mỹ |   |   | x |   |   |   |   |   | 1 |

|  |                                                                                                                             |                                                                                                                        |                |         |   |  |   |   |   |   |   |   |   |   |
|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|---------|---|--|---|---|---|---|---|---|---|---|
|  |                                                                                                                             | <i>Chế tạo chiếc ô tô tương lai, máy bay, bè...</i>                                                                    | Lớp học        | Thẩm mỹ |   |  |   |   |   |   | X |   |   | 1 |
|  |                                                                                                                             | <i>Chế tạo làm mũ tặng chủ bộ đội</i>                                                                                  | Lớp học        | Thẩm mỹ |   |  |   | X |   |   |   |   |   | 1 |
|  |                                                                                                                             | <i>Chế tạo chậu cây hút nước thông minh, máy tưới cây, hệ thống dẫn nước vào vườn...</i>                               | Lớp học        | Thẩm mỹ |   |  |   |   |   | X |   |   |   | 1 |
|  |                                                                                                                             | <i>Chế tạo thùng rác thông minh...</i>                                                                                 | Lớp học        | Thẩm mỹ |   |  |   |   |   |   |   | X |   | 1 |
|  |                                                                                                                             | <i>Chế tạo lồng chóp, tổ chim ...</i>                                                                                  | Lớp học        | Thẩm mỹ |   |  |   |   | X |   |   |   |   | 1 |
|  |                                                                                                                             | <i>Chế tạo hộp đựng bút..</i>                                                                                          | Lớp học        | Thẩm mỹ |   |  |   |   |   |   |   |   | X | 1 |
|  | <i>Biết sử dụng các kỹ năng tạo hình như: Miết,cắt, vuốt, gấn, sâu luân, trang trí... để tạo ra các sản phẩm của dự án.</i> | <i>Sử dụng các kỹ năng tạo hình như: Miết,cắt, vuốt, gấn, sâu luân, trang trí... để tạo ra các sản phẩm của dự án.</i> | Lớp học        | Thẩm mỹ | X |  | X |   |   |   |   |   |   | 2 |
|  | Biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm                             | Làm tranh về trường , lớp, cô bạn                                                                                      | Sân chơi khu 4 | Thẩm mỹ | X |  |   |   |   |   |   |   |   | 1 |
|  |                                                                                                                             | Sáng tạo về các nghề bé yêu                                                                                            | Sân chơi khu 4 | Thẩm mỹ |   |  |   | X |   |   |   |   |   | 1 |
|  |                                                                                                                             | Sáng tạo về các phương tiện giao                                                                                       | Sân chơi       | Thẩm mỹ |   |  |   |   |   |   | X |   |   | 1 |

|     |                                                                                        |                                     |                |         |   |   |   |   |  |   |   |  |   |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------|---------|---|---|---|---|--|---|---|--|---|
|     |                                                                                        | thông                               | khu 4          |         |   |   |   |   |  |   |   |  |   |
|     |                                                                                        | Sáng tạo thế giới xung quanh bé     | Sân chơi khu 4 | Thẩm mỹ |   |   |   |   |  |   | x |  | 1 |
| 187 |                                                                                        | Sáng tạo tranh về thế giới động vật | Sân chơi khu 4 | Thẩm mỹ |   |   |   |   |  | x |   |  | 1 |
| 188 | Biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | Vẽ đèn lồng                         | Lớp học        | Thẩm mỹ | x |   |   |   |  |   |   |  | 1 |
|     |                                                                                        | + Vẽ trường mầm non của bé          | Lớp học        | Thẩm mỹ | x |   |   |   |  |   |   |  | 1 |
|     |                                                                                        | + Vẽ hoa trường em                  | Lớp học        | Thẩm mỹ | x |   |   |   |  |   |   |  | 1 |
|     |                                                                                        | + Vẽ bạn thân của bé                | Lớp học        | Thẩm mỹ |   | x |   |   |  |   |   |  | 1 |
|     |                                                                                        | + Vẽ đồ chơi trong lớp tặng bạn     | Lớp học        | Thẩm mỹ |   | x |   |   |  |   |   |  | 1 |
|     |                                                                                        | + Vẽ ngôi nhà                       | Lớp học        | Thẩm mỹ |   | x |   |   |  |   |   |  | 1 |
|     |                                                                                        | + Vẽ bạn trai, bạn gái              | Lớp học        | Thẩm mỹ |   | x |   |   |  |   |   |  | 1 |
|     |                                                                                        | In bàn tay                          | Lớp học        | Thẩm mỹ |   | x |   |   |  |   |   |  | 1 |
|     |                                                                                        | Vẽ ngôi nhà của bé                  | Lớp học        | Thẩm mỹ |   |   | x |   |  |   |   |  | 1 |
|     |                                                                                        | Vẽ cầu vồng                         | Lớp học        | Thẩm mỹ |   |   |   |   |  |   | x |  | 1 |
|     |                                                                                        | Vẽ đồ dùng của nghề bác sĩ          | Lớp học        | Thẩm mỹ |   |   |   | x |  |   |   |  | 1 |

|                                    |                                                                                                     |                              |         |         |   |  |   |   |   |   |   |   |   |   |
|------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|---------|---------|---|--|---|---|---|---|---|---|---|---|
|                                    |                                                                                                     | Vẽ đồ dùng nghề thợ mộc      | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |   | X |   |   |   |   | 1 |   |
|                                    |                                                                                                     | Vẽ hoa tặng cô               | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |   | X |   |   |   |   | 1 |   |
|                                    |                                                                                                     | Vẽ các loại hoa              | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |   |   |   | X |   |   | 1 |   |
|                                    |                                                                                                     | Vẽ hoa tặng cô               | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  | X |   |   |   | X |   | 2 |   |
|                                    |                                                                                                     | + Vẽ ấm pha trà              | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |   | X |   |   |   |   | 1 |   |
|                                    |                                                                                                     | + Vẽ các biển báo giao thông | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |   |   |   |   | X |   | 1 |   |
|                                    |                                                                                                     | vẽ cảnh mưa                  | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |   |   |   |   |   | X | 1 |   |
|                                    |                                                                                                     | Vẽ cảnh biển                 | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |   |   |   |   |   | X | X | 2 |
|                                    |                                                                                                     | Vẽ đồ dùng học lớp 1         | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |   |   |   |   |   |   | X | 1 |
|                                    |                                                                                                     | + Vẽ một số loại rau         | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |   |   |   | X |   |   |   | 1 |
|                                    |                                                                                                     | + Vẽ dụng cụ y tế            | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |   | X |   |   |   |   |   | 1 |
|                                    |                                                                                                     | Vẽ cảnh đẹp quê hương        |         |         |   |  |   |   |   |   |   |   | X |   |
|                                    |                                                                                                     | + Vẽ gà mái                  | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |   |   | X |   |   |   |   | 1 |
|                                    |                                                                                                     | + Vẽ thuyền trên biển        | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |   |   |   |   |   |   | X | 1 |
|                                    |                                                                                                     | Vẽ hoa đào                   | Lớp học | Thẩm mỹ |   |  |   |   |   | X |   |   |   |   |
| + Vẽ gà trống                      | Lớp học                                                                                             | Thẩm mỹ                      |         |         |   |  | X |   |   |   |   | 1 |   |   |
| + Vẽ một số phương tiện giao thông | Lớp học                                                                                             | Thẩm mỹ                      |         |         |   |  |   |   |   | X |   | 1 |   |   |
| 188                                | Biết phối hợp các kĩ năng gấp cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | Làm tranh về trường mầm non  | Lớp học | Thẩm mỹ | X |  |   |   |   |   |   |   | 1 |   |









|     |                                                                               |                                   |          |          |           |           |           |           |           |            |            |           |           |   |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|----------|----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|------------|------------|-----------|-----------|---|
|     |                                                                               | NX sp: Chiếc xe ô tô tương lai    | Lớp học  | Thẩm mỹ  |           |           |           |           |           |            | x          |           |           | 1 |
|     |                                                                               | NX sp: Thùng rác tông minh        | Lớp học  | Thẩm mỹ  |           |           |           |           |           |            |            | x         |           | 1 |
|     | Có khả năng nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích      | Nói lên ý tưởng tạo hình của mình | Lớp học  | Thẩm mỹ  |           | x         | x         |           |           |            |            |           |           | 2 |
| 198 | <i>Có khả năng nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo dự án</i> | <i>Ngày hội STEAM</i>             | Lớp học  | Thẩm mỹ  |           |           |           |           |           |            |            | x         |           | 1 |
|     | <b>CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG PHÂN BỐ VÀO CHỦ ĐỀ</b>                               |                                   | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>86</b> | <b>83</b> | <b>90</b> | <b>91</b> | <b>79</b> | <b>112</b> | <b>102</b> | <b>86</b> | <b>85</b> |   |
|     | Trong đó: - Lĩnh vực thể chất                                                 |                                   | 0        | 0        | 22        | 18        | 18        | 28        | 15        | 22         | 28         | 15        | 15        |   |
|     | - Lĩnh vực nhận thức                                                          |                                   | 0        | 0        | 17        | 17        | 15        | 19        | 13        | 22         | 22         | 23        | 11        |   |
|     | - Lĩnh vực ngôn ngữ                                                           |                                   | 0        | 0        | 16        | 11        | 23        | 21        | 22        | 29         | 15         | 18        | 24        |   |
|     | - Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội                                            |                                   | 0        | 0        | 10        | 20        | 14        | 6         | 13        | 8          | 10         | 12        | 10        |   |
|     | - Lĩnh vực thẩm mỹ                                                            |                                   | 0        | 0        | 21        | 17        | 20        | 17        | 16        | 31         | 27         | 18        | 25        |   |

NGƯỜI DUYỆT  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Ngày ... tháng 09 năm 2024  
NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH  
GV PHỤ TRÁCH LỚP

Nguyễn Thị Đơn

Nguyễn Thị Ngà

